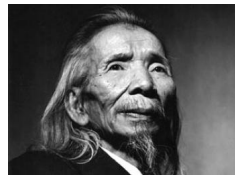


Cuộc đời Văn Cao gắn bó với toàn bộ sinh hoạt văn nghệ Việt Nam trước kháng chiến, trong kháng chiến và sau kháng chiến.

Văn Cao ở trong cả ba bộ môn: thơ, nhạc, họa, cho nên được gọi là nghệ thuật ba ngành kính phục. Là tác giả quốc ca, nhạc Văn Cao suốt đời là bộ chính quy định nghi lễ, tác phẩm trừu tượng, phân biệt đời sống. Sau này, khi đất nước ra khỏi chế độ toàn trị, lá cờ đỏ sao vàng gắn liền với việc mở đầu một kỷ nguyên mới không còn lý do tồn tại. Nhạc Tiến quân ca là xương sống của một nghệ sĩ thiên tài, suốt đời đóng góp cho nghệ thuật chân chính và tranh đấu cho tự do của đất nước, sẽ mãi mãi còn lại. Bởi khó có tác phẩm nào thay thế được Tiến quân ca trong lòng người Việt Nam.



Cả nhạc sĩ Văn Cao

Tìm hiểu cuộc đời của Văn Cao cũng là tìm hiểu giai đoạn lịch sử 45-46, mà các văn nghệ sĩ xuất thân từ nghiệp ngành nghệ thuật khác nhau, nghiệp thành phần chính trị và phi chính trị khác nhau đã theo Việt Minh đấu tranh đấu cho một lý tưởng: chống Pháp. Nhạc Văn Cao, Phạm Duy, Tố Hữu, Bùi Xuân Phái, Nguyễn Sáng, Nguyễn Đình Thi, Lưu Hữu Phước,... đã có một thời hoạt động chung vai sát cánh, nhưng rồi chính trị sẽ phân lia rẽ người một con đường, một chiến tuyến.

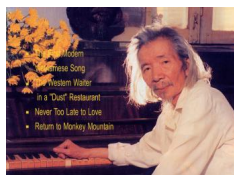
Tìm hiểu Văn Cao, tức là tìm hiểu thời sao có sự chia cắt tinh thần và thế xác Việt Nam. Tìm đến nguồn cội phát xuất hồn thù: Sự tranh bá đấu vô cùng giữa các đường phái chính trị trên con đường giành độc lập. Để giải tỏa cho nghiệp thơ họa, thoát khỏi cái nhìn một chiều về lịch sử: lịch sử phân biệt ta-địch.

Tìm hiểu Văn Cao là để tìm đến nguồn cội của vấn đề: Văn hóa Việt Nam là một toàn thể, không thể chia đôi. Tâm hồn Việt Nam là một toàn thể, không thể phân li.

Toàn thể này đã thể hiện trong cuộc kháng chiến từ 1945 đến 1950: Họu hốt các văn nghệ sĩ ở mọi khuynh hướng đi cùng nhau chung lòng cứu quốc.

Văn Cao, Phạm Duy hai khuôn mặt đời nhìn hình thức của nhân Tân nhạc Việt Nam: cùng theo kháng chiến từ phút đầu. Cùng có công đầu trong cuộc kháng chiến chống Pháp. 1951, Phạm Duy vào thành, Văn Cao ở lại, mọi người rẽ một lối đi. Nhưng tác phẩm của họa sĩ, mãi mãi sẽ là của toàn thể dân tộc Việt Nam.

Tiêu đề Văn Cao



Văn Cao (nh do tác gi cùng c p)

Văn Cao tên thật là Nguyễn Văn Cao, sinh ngày 15/11/1923 tại làng Lạch Trai (gần Hố Phông) mất ngày 10/7/1995 tại Hà Nội. Nguyên quán làng An Lữ, xã Liên Minh, huyện Vĩnh Bình, tỉnh Nam Định. Học tiểu học ở trường Bonnal, trung học ở trường dòng Saint-Joseph, tại đây ông được học thêm âm nhạc. Cha là Nguyễn Văn Tấn làm cai máy nước. Vì cha bị mất việc, Văn Cao phải bỏ học, làm điếm ở Nhà bưu điện Hố Phông. Được một tháng, bị đuổi.

Cuối 1939, Văn Cao viết ca khúc đầu tiên *Buồn tàn thu*, nhớ hàng Lê Thủong. Đầu năm 1940, bỏ nhà học ở Trường Phạm Duy đem đi hát khắp nơi. 1940, Văn Cao đi Hà Nội, Huế, Sài Gòn. Trong chuyến đi này, Văn Cao có dịp tiếp xúc với phong cảnh nên thơ và âm nhạc trữ tình của Huế, thi ca của Hàn Mặc Tử ở Sài Gòn. Tôi đi tìm văn học ghi:

"1940, vào Nam kiếm sống, làm nhà sĩ trang trí nơi phố chợ hàng phố nhân ở Sài Gòn, gần một năm. Bị chủ thuê tìm công nên bị đuổi ra Bắc"

(Nguyễn Huệ Chi, Vân Long). Điếm này không thấy ghi các tài liệu khác.

Thời kỳ 1940-1943, Văn Cao sáng tác sung mãn nhất, song song với những ca khúc lịch sử là những ca khúc lãng mạn trữ tình: *Bến Đàng Giang, Gò Đàng Đa, Thăng Long hành khúc, Thu cô liêu, Cung đàn xưa, Bên Xuân, Suối mơ, Thiên Thai, Trùng Khánh Chi...*

Cũng trong khoảng 1940-1943, mất sự sáng tác văn nghệ và hoạt động cách mạng gần hai năm: Văn Cao-Phạm Duy.

Năm 1942, Văn Cao lên Hà Nội học dự thính (auditeur libre) trường Mĩ Thuật Đông Dương, và tham gia ông được Vũ Bằng đăng trên Tiểu thuyết thời báo.

1943, trốn lâm tranh lên ở ở Salon Unique (Trốn lâm Đốc đảo). Tác phẩm *Les Suicidés (Nhớ ng quên sát)*

của Văn Cao gây tiếng vang trong giới văn nghệ, đã có ý thức cách mạng (theo Tố Tố).

1944, Văn Cao được Vũ Quý, quy định bí mật Thành phố Hà Nội, giác ngộ vào Việt Minh, giao công tác viết bài hát cho khóa Quân chính kháng Nhật, Văn Cao sáng tác *Tên quân ca*.

1945, Văn Cao vào Địch Trùng Gian. Tháng 7/45, bỏ nhà chờ Địch Địch Phin [bên Việt Minh coi là gián điệp cho Nhật] ở Hố Phông. Bỏ nhà chờ Địch Địch Phin và Võ Văn Cẩm tại Hà Nội. Làm báo *Lao Động*

(bí mật). Văn Cao tay chép lời và nhạc Tên quân ca vào đá (litho), in trên Lao Động số 1, tháng 11/1944.

1945, sáng tác *Chiếc xe xác qua phố đông* (thơ), in trên Tiên Phong số 9, tháng 4/46, và mất loạt các ca khúc:

Chiếc xe Hố i quân, Chiếc xe Không quân, Bên Sông
. Bài

Không quân Việt Nam

, đăng trên Tiên Phong tháng 8/1946, sau này trở thành bài đoàn ca của Không quân Việt Nam Cộng Hòa.

Ngày 17/8/1945, trong buổi mít-tinh của công chức, bài *Tên quân ca* được Phạm Duy "cầm p micro" hát lên đầu tiên và duy nhất tại nhà hát Lữ, Hà Nội (theo Văn Cao).

Ngày 19/8/1945, Việt Minh "cầm p chính quy", dàn dựng ca của Thiệu niên Tiểu phong do Văn Cao đi đầu khi hát bài *Tên quân ca* tại quảng trường Nhà hát.

Giữa tháng 9/1945, Vũ Quý bắt chọt trong một hoàn cảnh bí mật.
Đầu năm 1946, Quốc hội khóa I công nhận *Tiến quân ca* là Quốc ca Việt nam.
1946, Văn Cao sáng tác bài thơ *Ngồi ở mùa đông 46*, in trên Văn Nghệ số 2, tháng 4/1948.
Theo Tố Tố và Vũ Bằng, Văn Cao có vẻ trầm cảm cách mạng tháng Tám. Nhưng có lẽ chính mĩ đỉnh
hôn, sau ngày toàn quốc kháng chiến (19/12/46), Văn Cao và gia đình Thúy Bằng rời Hà Nội ra
chợ Đồi (gần Hà Đông, thuộc Liên Khu Ba) mới chính thức làm công nhân thôn Ba Thá. Liên
Khu Ba không được bao lâu, Văn Cao nhận được lệnh chuyển lên Phú Thọ, rồi lên Lào Cai, mới
Quán Biên Thủy trách nhiệm làm tình báo trong Liên Khu 10, từ xuân 1947 đến thu 1947. Phạm
Duy có lên hát ở đây.

Mùa thu 1947, Văn Cao được lệnh về Vĩnh Yên làm báo *Độc lập*. Rồi lại được lệnh trở lên Việt
Bắc. Trên đường ngược sông Lô lên Phú Thọ, Văn Cao mới kích chiến đấu hoang tàn: Tháng
10/47, quân Pháp, gồm nhiều lực lượng, chia làm nhiều đơn vị công Việt Bắc, mục đích
tiêu diệt Bộ chỉ huy kháng chiến, nhưng không thành. Cụ Nguyễn Văn Tố (Bộ trưởng không bắt
bắt). Ngày 7/10, Pháp chiếm Sơn Tây. 12/10, Việt Minh kêu gọi tri thức áp dụng chiến thuật
tiêu thổ kháng chiến. 13/10 quân Pháp chiếm Bắc Cạn, Cao Bằng. 20/10 Pháp chiếm Yên Bái.
21/10 Pháp chiếm Chapa. 30/10/47 Pháp chiếm Lào Cai. [Bên theo Kiều Loan của Hoàng Cẩm
bắt, vì phải ném xuống hồ Ba Bể cùng các bạn theo khác].

Theo Phạm Duy, sau chiến thắng sông Lô, Cục Chính trị đưa đi các nhà sĩ viết về Sông
Lô để kích động tinh thần chiến sĩ: Lê Ngọc Trác sáng tác *Lô Giang*; Văn Cao, trưởng ca
Sông Lô (mùa đông 1947, in trên Văn Nghệ số 1, tháng 3/48); Đỗ Nhuận: *Du kích sông Thao*;
Nguyễn Đình Phúc:

Bên bình ca
; Phạm Duy:
Tiến hát trên sông Lô
(Tuyên Quang, 1947).

Trưởng ca Sông Lô được Phạm Duy đánh giá là "*tác phẩm vĩ đại, chiến thắng bất diệt một tuyệt
phẩm nào của loài người đi đến Tây Phương*"
(Hội ký II, trang 122).

Tháng 3/1948, Văn Cao được kết nạp vào Đảng. Sáng tác *Ngày mùa*.
Cuối năm 1948, Văn Cao được lệnh về Liên Khu Ba. Gặp Lê Tố Tố, Bùi Xuân Phái, Lê Ngọc Xuân
Nh... Sáng tác *Tiến về Hà Nội*. Tố Tố cùng trí thức lâm chung, bắt tranh *Cây đàn* của Văn Cao
bắt phê bình.

Giữa năm 1949, Văn Cao lại được lệnh trở lên Việt Bắc (Theo Hoàng Văn Chí, vì sự gia đình
Văn Cao về thành, Việt Minh đưa Văn Cao lên Việt Bắc). Chuyển đi rất gian nan nguy
hiểm (theo Nguyễn Thị Kha).

Đầu 1950, Pháp đánh Liên Khu Ba, Đông Nam (Thái Bình) bắt phá nát. Văn nghệ sĩ, nghệ sĩ thì
vào Liên Khu Tây vùng theo Nguyễn Sơn, nghệ sĩ thì về thành. Trong số nghệ sĩ về thành
có: Vũ Bằng, Kim Tiêu, Vũ Hoàng Chương, Đình Hùng, Tố Tố, Bùi Xuân Phái, Nguyễn Sáng,
Phan Tấn, v.v...

Tại Việt Bắc, Văn Cao tham gia chiến đấu biên giới. Phải trách nhiệm dạy về trường Âm Nhạc
Việt Bắc. Sáng tác: *Tên đoàn Lũng Vài, Ca ngợi Hội Chiến đấu, Công nhân Việt nam, Toàn
quốc thi đua...*

1952, Văn Cao được cử đi Học Trường Khoa trong phái đoàn văn hóa Trần Huy Liệu. Theo Hoàng
Văn Chí, *Trong dịp này Văn Cao được gặp nhà nhà sĩ về một Liên Xô là Chostakovitsh*.
Nhưng trong các tài liệu khác, không thấy nói đến cuộc gặp này. Có thể vì Chostakovitsh là
nghệ sĩ có "

v<n đ<

", s< ph<n cũng tr<m luân, t<<ng t< Văn Cao?

Hoàng Văn Chí viết tiếp: "Tuy nhiên sau khi đi M<c T< Khoa v<, Văn Cao b<t đ<u đ< ý th<t v<ng: Liên Xô không ph<i là thiên đ<<ng nh< ông v<n đ<<ng đ<<ng. Thêm vào đ<y, khi ông v<n đ<<ng thì cu<c đ<u đ< đ<a ch< cũng v<a b<t đ<u, ông đ<<ng c< đ< đi tham quan m<y v< đ<u đ< đ<n hình < V<t B<c". (Hoàng Văn Chí, Trăm hoa đua nở trên đ<t B<c, trang 221)

Nguyễn Văn Th<y Kha, viết về chuyến đi Liên Xô như sau:

"Đ<<ng ch<n đi thăm Liên Xô trong phái đoàn đ<a ông Tr<n Huy Li<u, Văn Cao đ<n đ<u tiên xu<t ngo<i, đ<n đ<u tiên m< m<t nhìn ra th< gi<i c<a ch< nghĩ xã h<i -m<t lý đ<<ng mà chàng tôn th<, đeo đ<u đ< su<t tu<i tr< (...)

Ngay sau cách m<ng tháng Tám thành công, cái ch<t đ<y bí h<m c<a Vũ Quý -ng<<ng i giác ng< chàng, đ<n đ<t chàng vào con đ<<ng cách m<ng- đã làm chàng choáng váng. (...)

Sang Liên Xô, đ<n m<t nhìn th<y, t<p xúc v<i "thành trì c<a ch< nghĩ xã h<i", "Thiên đ<<ng c<a loài ng<<ng i", Văn Cao m<i v< đ< ra nh<u"(Nguyễn Văn Thu< Kha, Văn Cao ng<<ng i đi đ<c bi<n, trang 64-65).

Có thể nói, chuyến đi Liên Xô 1952, đ<i v<i Văn Cao t<<ng t< như chuyến đi Liên Xô 1936 đ<i v<i André Gide: nhìn th<y m<t th<t c<a "thiên đ<<ng".

1954, hoà bình lập l<i, Văn Cao ph< trách ban nh<c c<a đài Phát thanh Hà N<i.

1956, tham gia Nhân Văn Giai Phẩm v<i bài th< Anh có nghe không, đăng trên Giai phẩm mùa xuân . Sáng tác

tr<<ng ca

Nh<ng ng<<ng i trên c<a bi<n

, m<t đ<ng in trên

Giai phẩm mùa thu, t<p II

1958, b< k< lu<t, nh<ng không nh<ng nh< các thành viên chính, ch< ph<i đi th<c t< Đ<n Biên cùng Nguyễn Văn Tuân, Nguyễn Văn Huy T<<ng. Đ<n Hai Lót, Văn Cao b< đau đ< dày, đ<<ng đ<a v< b<nh vi<n Lai Châu.

Sau Nhân Văn, ng<<ng i ta đã đ<ng ch<n Bài ca cách m<ng t<n quân c<a Đ< Nhu< đ< thay th<, nh<ng r<i T<n quân ca v<n đ<<ng gi< đ<i. Các tác phẩm khác c<a Văn Cao b< c<m. Chìm vào quên lãng trong ba m<<ng năm, Văn Cao s<ng cô đ<n và gian kh< nh< các thành viên NVGP khác. Đ< s<ng, ông v< bìa sách, minh h<a cho các báo, trang trí sân kh<u, làm nh<c đ<m cho m<t s< phim...

Sau ngày th<ng nh<t đ<t n<<c, Văn Cao sáng tác Mùa xuân đ<u tiên (1976), không đ<<ng hát, có l< vì nh<ng câu " T< đây

ng<<ng i b<t th<<ng ng<<ng i. T< đây ng<<ng i b<t yêu ng<<ng i

".

1980, Hi<n Pháp m<i không ghi T<n quân ca là qu<c ca. Trong các bu<i chào c<, ng<<ng i ta c< nh<c. Không l<i.

1981, m<t cu<c "v<n đ<ng sáng tác qu<c ca" đ<<ng t< ch<c quy mô, có thi tuy<n, kéo dài trong 2 năm, nh<ng cu<i cùng v<n không ch<n đ<<ng bài nào thay th<.

1983, l< m<ng Văn Cao 60 tu<i đ<<ng t< ch<c. Các b<n nh<c Thiên Thai, Tr<<ng Chi, Su<i M<... đ<<ng tình đ<n tr< đ<i.

1988, Văn Cao đ<<ng chính th<c "ph<c h<i" cùng các thành viên NVGP. T<p nh<c Thiên Thai và t<p th<

Lá

đäc phép xuät bän.

18/8/1991, trên báo *Tiän Phong* chänh sä 26, xuät hiän bài viät: *Tiän quân ca* có hai tác giä? cäa Tô Đông Hải. Läp luän: Văn Cao chä viät phän nhäc, läi cäa Đä Hải Ích. Văn Cao trä läi, trong bài phäng vän cäa Nguyän Thơ y Kha ngày 7/10/91. (

Văn Cao vui và buồn sang tuäi cũ lai hy

, đäng läi trên Văn Cao cuäc đäi và tác phäm, nxb Văn Học, trang 423).

1993, Quäc häi xác đänh: *Tiän quân ca* là quäc ca Viät Nam.

Văn Cao mät ngày 10/7/1995, täi Hà Nội.

Tác phẩm :



Ca khúc: *Buän tàn thu* (1939), *Thiên Thai* (1941), *Suäi mä* (1942), *Thu cô liäu* (1942), *Bän Xuân*

(1942-1945, säa läi và đäi thành

Đàn Chim Viät

),

Cung đàn xäa

(1942),

Träng Chi

(1942),

Vui lên đäng, Gió núi, Anh em khá cäm tay, Chäu buồn trên Bäch Đäng Giang

(1941),

Gò Đäng Đa

(1942),

Thăng Long hành khúc ca

(1943),

Tiän quân ca

(1944),

Chän sĩ Hải quân

(1945),

Chän sĩ Không quân

(1945)

Bäc Sơn

(1945),

Chän sĩ Viät Nam

(1945),

Làng tôi
(1947),
Sông Lô
(1947),
Ngày mùa
(1948)
Tiến về Hà Nội
(1949),
Ca ngợi Hồ Chí Minh
(1949).
Mùa xuân đầu tiên
(1976)... [Thơ điếm sáng tác nhiều tác phẩm không chính xác vì các tài liệu ghi khác nhau].*

Đã in : *Thiên Thai, tuyển tập nhạc Văn Cao* (nxb Trẻ 1988), *Lá* (nxb Tác Phẩm Mới, 1989) 28 bài.
Tuyển tập Văn Cao, (nxb Văn Học, 1994) gồm các bài đã in trong Lá, thêm 20 bài nữa.

Văn Cao có đi lính hay không?

Viết về Văn Cao, câu hỏi đầu tiên là: Văn Cao có đi lính hay không?
Có hai cuốn sách đáng chú ý: *Văn Cao, người đi để cứu nước* của Nguyễn Thị Kha (nxb Lao Động 1991), trình bày nhiều "ký thác" của Văn Cao. Và cuốn *Nhân cách Văn Cao, tài năng và nhân cách* của Bích Thuần, (nxb Thanh Niên, 2005), trình bày nhiều "ký thác" của bà Văn Cao Nghiêm Thúy Băng.
- Nguyễn Thị Kha là một trong những cây bút trẻ, được công nhận về Văn Cao lúc cuối đời. Tác phẩm viết gần gũi thu hút, như Văn Cao kể lại chuyện mình, đã nói lên được phần nào tâm sự của Văn Cao. Tuy nhiên, có những nhược điểm: Không rõ đâu là lời Văn Cao, đâu là lời Thị Kha. Không rõ chỗ nào thực, chỗ nào tác giả thêm vào. Thí dụ, đoạn viết về Tiến quân ca, nêu so sánh với bản hát ký thác thực của Văn Cao từ đầu *Bài Tiến quân ca* (Sông Hồng ngày 26 tháng 7/1987) thì đã bỏ cốt xén rất nhiều. Những chỗ có tên Ph. D (Phạm Duy) đã bị bỏ mất. Có đoạn sửa đi và thêm vào mấy chỗ mới cho người ta hiểu đó là Nguyễn Đình Thi. Ví dụ, Thị Kha viết:
"Căn gác số 171 phố Mông-grăng, Hà Nội chỉ từng phút ngắn ngủi qua bão táp. Vũ Quý và Nguyễn Đình Thi đã đi chôn cất Văn Cao và bản nhạc bài "Tiến quân ca". Một ít phút trước đó, căn gác còn vang lên tiếng hát trầm ấm của Văn Cao trong những hành khúc rộn rã này. Vẫn còn nguyên giọng ngọt ngào của Vũ Quý. Đôi mắt và nụ cười lấp lánh. Nụ cười thật hài lòng. Vẫn còn nguyên giọng ngọt ngào của Nguyễn Đình Thi và nụ cười hiền hòa khi nhấm nháp âm bài hát. Thi còn nói với Văn Cao: "Văn ơi, chúng mình thật mừng vì nghe làm mất bài viết trước Minh xem sao" (trang 29) Trong đoạn này, Nguyễn Thị Kha kín đáo cho biết Nguyễn

Đình Thi (và Vũ Quý) là người chỉ nghĩ ra đi của Tiễn quân ca.
Nhưng Văn Cao không viết vậy. (Xin đọc toàn bài của Văn Cao trong phần phần tiếp theo). Văn Cao cho biết khi ông sáng tác Tiễn quân ca thì Phạm Duy cùng và : "Anh [Phạm Duy] rút tôn trống nhịp phút tôi gõ vào bàn viết rồi bắt nhịp o và chỉ đi âm thanh nhịp câu như cồng cồng cồng đi như cồng i. Anh là người chỉ nghĩ ra đi của bài Tiễn quân ca"

Và đó sau, ông viết:
"Trên cây mọt tôi nhớ nhai và lùm cây của Hà Nội không còn nữa. Tôi đang sống một khu rừng nào đó trên kia, trên Việt Bắc. Có nhũ u mây và nhũ u hy vọng.
Và bài hát đã xong. Tôi nhớ lại những tháng ngày của đi ng chí Vũ Quý. Da mọt anh đen xám, đôi mắt và những cái của anh lấp lánh. Tôi nhớ lại những hình ảnh của đi ng chí Nguyễn Đình Thi khi xuống âm thanh tiên nhịp của đi u bài hát đó. Thi nói với tôi:

- Văn , chúng mình thử mà nghĩ làm một bài về Mặt trận Việt Minh xem sao?
Độc Văn Cao thì hiểu là khi lên Việt Bắc ông mới đưa tác phẩm cho hai đồng chí Vũ Quý và Nguyễn Đình Thi. Cũng không thấy Văn Cao nói đến khuôn mặt đẹp trai của Nguyễn Đình Thi. Nhưng, chắc hẳn thay đổi về trí tuệ vài câu chữ trên văn bản, hoặc thêm vào vài chữ, là ý nghĩa của văn bản có thể hoàn toàn thay đổi.

- Bài hát ký tên là Bài tiễn quân ca của Văn Cao trên Sông Hồng năm 1987, đọc các cột ngữ, thành bài
Tôi sao tôi viết Tiễn quân ca, (in trong Thiên thai, truyện tập nhạc Văn Cao

, nxb Trẻ, 1988, in lại trong Văn Cao cuộc đời và tác phẩm, trang 86). Rồi sau, đọc ngày viết 7/7/76 đọc có vẻ như viết trước trên Sông Hồng. Nhưng so sánh hai văn bản, thì ngoài việc có thể bỏ, sửa các lỗi in trong bản Sông Hồng, câu văn cũng đọc "biên tập" lại: người gõ nhịp, thêm chữ mọt, làm một thì tính trong nguyên tác. Câu

"nhịp bằng cồng sao vàng đã thay nhịp bằng vàng của chính phủ Trăn Trăn Kim"
của Văn Cao đọc sửa thành
"Nhịp bằng cồng sao vàng đã thay cho nhịp bằng vàng bản thủ của chính phủ bù nhìn Trăn Trăn Kim"

. Văn Cao không viết như vậy. Một người thì trống không viết như vậy. Huống hơ tác giả Tiễn quân ca không thể không biết rõ lịch sử, biết rõ công việc của chính phủ Trăn Trăn Kim.

- Cuốn sách của Bích Thuần có ý lãng mạn hoá và tô điểm cho Văn Cao trở thành nhà cách mạng trung thành với Bác và Đảng. Một điểm đáng lưu ý, chữ bà trích một đoạn hồi ký của Văn Cao, viết về bài Tiễn quân Hà Nội, có câu:

"Văn Cao viết trong hồi ký: "Tôi còn nhớ trong một buổi họp chi bộ Liên Khu Ba, tôi đã hát và viết các đồng chí Khuất Duy Tiến, Lê Quang Đạo là tôi sẽ viết một ca khúc về Hà Nội. Tôi hôm nay, tôi đã cùng ăn cơm với anh Lê Quang Đạo. Anh Đạo đã nắm tay tôi và nói..."Trích đoạn này dài hơn một trang (trang 77-78).

Nhưng câu "Văn Cao viết trong hồi ký", của bà, mà chúng ta biết Bích Thuần đã đọc đọc hồi ký của Văn Cao, ít nhất là một mọt, ngoài Bài Tiễn quân ca, in trên Sông Hồng.

Cuốn sách của Nguyễn Thị Kha, đoạn mô tả Văn Cao lưng "Việt gian" V.V.C, có những chi tiết mà ngoài Văn Cao không ai biết được. Rồi những câu như :

Sông Hồng, què là một loài kiến mọt đi xanh - Tiếng nước chảy bán âm - Chợt xé ra một nhịp như sông Hồng trong cảm xúc, v.v.

..", xem ra rất Văn Cao, lác đác trên dài trong tác phẩm.
Vậy người của những câu, những chữ ấy là đâu? Nếu như những trang hồi ký đích thực của Văn Cao, thì hẳn người chúng ta đâu? Nguyễn Thị Kha và Bích Thuần đã "làm việc" như thế nào với những trang hồi ký ấy?

Đ& ghi l&i chân dung m&t ng&i, không gì b&ng in th&ng nh&ng đ&i u ng&i i &y vi&t, tr&c h&t, vì tôn tr&ng s& th&t c&a tác gi& và nh&t là khi ng&i i &y có bút pháp đ&c đáo nh& Văn Cao, vì tôn tr&ng v&n ch&ng c&a tác gi&.

Nh&ng đây là s& ki&n th&ng hay x&y ra cho các tác ph&m in & Vi&t Nam. Phát xu&t t& nh&ng lý do:

- Chính sách thô b&o c&a chính quy&n đ&i v&i nh&ng ch&, nh&ng câu, nh&ng tác ph&m không đi đúng đ&ng l&i c&a Đ&ng (ki&m duy&t, t&ch thu, cách ch&c T&ng biên t&p, v.v...)

- S& s& h&i và s& t& ki&m c&a nhà xu&t b&n.

- S& an ph&n và đ&ng tình c&a gi&i v&n h&c (k&c m&t s& ng&i i & ngoài n&c v& in trong n&c) qua l&p lu&n "n&c mình nó th&!". Bi&t nó th& thì ph&i hành đ&ng làm sao cho nó thay đ&i đi.

Nh&ng không. Ch&p nh&n t&t c&. Lý l&: th& b& c&t, nh&ng in đ&c, còn h&n không đ&c in gì!

- S& s& h&i c&a tác gi&, ho&c thân nhân (n&u tác gi& đã qua đ&i). Đ&c bi&t, đ&i v&i nh&ng gia đình NVGP, sau g&n n&a th& k& b& trừ gi&p, không m&y ai còn mu&n đ&i đ&u. H& mu&n xoá "đ&u ch&m" trên trán đ& có th& s&ng bình th&ng. Mu&n đ&c chính quy&n "nhìn nh&n". Các gi&i th&ng, huân ch&ng, chính là s& "nhìn nh&n" &y. Nh&ng ng&i i Nhân Văn "đ&c" gi&i th&ng lúc cu&i đ&i, đ&ng tr&c l&a ch&n: gia đình hay khí ph&ch. H& đã ch&n gia đình. Nh&n gi&i th&ng không vì t&ng ph&c, mà vì th&ng gia đình, mu&n con cháu thoát n&n Lý l&ch ba đ&i m&y đ&a con th&, nh& l&i Lê Đ&t.

- Nh&ng đ&i u đã b& b&, b& s&a, đ&i i m&t ng&i i ki&m duy&t và ng&i i b& ki&m duy&t, có th& ch& là nh&ng "chi ti&t không quan tr&ng". Nh&ng nhi&u "chi ti&t không quan tr&ng", b& đ&c b&, thêm th&t, xuyên t&c có th& thay đ&i h&n c&c đi&n tác ph&m. B&ng ch&ng tr&c m&t là v&n b&n Bài Ti&n quân ca c&a Văn Cao. Đó là m&t hình th&c ng&y t&o tác ph&m, ng&y t&o s& th&t. Nhi&u tác ph&m ng&y t&o s& đ&ng nên m&t l&ch s& ng&y t&o.

- M&t câu h&i đ&t ra: T&i sao báo *Sông H&ng*, tháng 7-8 năm 1987, do Tô Nhu&n V& làm t&ng biên t&p và và Nguy&n Kh&c Phê làm phó t&ng biên t&p, đã "dám" in đ&y đ& bài c&a Văn Cao, không c&t xén. Và sau này, không ai "dám" in l&i v&n b&n này?

Tóm l&i, tình tr&ng chung c&a các sách vi&t & mi&n B&c tr&c 1975 và c& n&c sau 1975, v& v&n h&c hay l&ch s& c&n đ&i, là đ&ng nhi&n ph&i g&t b& nh&ng ng&i i b& chính quy&n coi là "ph&n đ&ng", là "ng&y", nghĩa là m&t n&a n&c, ra ngoài. Vì v&y, khó có th& đ&a vào nh&ng v&n b&n nh& th& đ& nghiên c&u v&n h&c và l&ch s&. S&m mu&n gì r&i Vi&t Nam cũng s& thoát ra kh&i tình tr&ng hi&n t&i. Ng&i i nghiên c&u, n&u mu&n cho tác ph&m c&a mình t&n t&i sau th&i k& toàn tr&, thì không th& c& vi&t mãi v& m&t n&a n&c. Không ai c&n bi&t Nguy&n Du, Xuân H&ng... có "trung thành" hay "ph&n đ&ng" đ&i v&i Nguy&n Hu& hay Nguy&n Ánh. Nh&ng m&t cu&n sách vi&t v& v&n h&c th&i k& Nguy&n Hu&-Nguy&n Ánh mà g&t Nguy&n Du, Xuân H&ng... ra ngoài, s& là vô đ&ng.

Văn Cao tr&c kháng chi&n

Ng&i i vi&t hay nh&t và đ&y đ& nh&t v& Văn Cao là Ph&m Duy.

Phám Duy có thói quen ghi chép khá cän känhäng sáng tác hay cäa các bän. Riêng väi Văn Cao, Phám Duy chép tänhäng bän nhäc häng đäo, ít ngäi biät, đän nhäng läi hai, tuyät väi, nhäng ca sĩ läi i không hát, cäa tác phäm näi tiäng nhä Träng Chi.

Tä Tä viät: "*Phäi thäa nhän räng, näu không có gäng hát cäa Phäm Duy, nhäc Văn Cao cũng khó mà phä bän; trái läi näu không có Văn Cao, chäa chäc Phäm Duy đã sáng tác! Cä hai hä trä nhau, cùng đi vào bät tä!*" (Tä Tä, Nhäng khuôn mät vän nghä đã đi qua đäi tôi, nxb Thäng Mä, Hoa Kä 1990, trang 39).

Văn Cao gäp Phäm Duy län đäu năm nào? Theo Phäm Duy, là khi ông theo gánh hát Đäc Huy-Charlot Miäu xuäng Häi Phòng, nhäng chä ông ghi 1943, chä 1944, chäc là nhäm. Đäc känhäng chi tiät trong häi ký Phäm Duy, thì biät lúc đó Văn Cao còn "đang thät nghiäp" và đã sáng tác nhäng bän *Buän tàn thu*, *Thu cô liêu*, *Cung đàn xäa...* väy hä gäp nhau säm hän, và chäc chän träc khi Văn Cao sáng tác Suäi mä và Bän xuân [1942], bäi vì "*Khi 2 nhäc phäm đäc in ra, tên Phäm Duy xuät hän län thä nhät träc công chúng, bên cänh tên Văn Cao*

" (Tä Tä, Phäm Duy còn đó näi buän, Văn Sä häc, Sài Gòn 1971, trang 47).

Sä dĩ có sä län xän vä ngày tháng, có thä vì Phäm Duy väc đàn đi khäp đät näc, riêngCon đäng cái quan

(xuyên Viät) ông đi vä ít nhät 5 län trong kháng chiän. Văn Cao viät trong häi ký:

"*Tôi thäng nhän Ph. D. mäi län anh đóng gói đi xa và läng nghe täng còi tàu ngoài ga Hàng Cä đä chä mät chuyän tàu đêm*

". (Văn Cao,

Bài tän quân ca,

Sông Häng sä 26, tháng 7/1987).

Cuäi cùng, trä läi väi läi tâm sä cäa Văn Cao khi äHuä năm 1940:"*Đäu năm nay [1940] nó xuäng Häi Phòng. Và "Buän tàn thu" đã đäc nó läi đi hát vang lên trên các näo đäng xä Bäc. Và thä là ngäi yêu nhäc chän Hà Thành đã bät có mät Văn Cao täp sau Đäng Thä Phong"* (Nguyän Thäy Kha, Văn Cao ngäi đi đäc biän, trang 17).

Väy chúng tôi täm cho räng Văn Cao gäp Phäm Duy län đäu năm 1940 là häp lý hän cä, và tä đó phát xuät mät tình bän lâu dài trong sáng tác và hoät đäng cách mäng.

Phäm Duy viät:

"*Văn Cao là tên thät, hä Nguyän, ra đäi sau tôi vài năm täi bän Bính, bên dòng sông Cäm. Cha (hay anh ruät, tên là Tú) làm cai cäa nhà máy bäm näc bä sông đó nên suät thäi niên thiäu, anh säng trong nhà máy näc này. Häc täu häc täi träng Bonnal, trung häc träng Saint Joseph, Văn Cao đã có khiäu vän nghä ngay tä khi còn đi häc. Ân ä trong mät căn nhà nhä có cái máy bäm rät län näm chänh ình giäa nhà suät ngày đêm hút näc tä đäi sông lên không lúc nào ngäng nghä, Văn Cao còn vät vä hän näa là phäi läy mät täm phän kê lên máy bäm đä làm bàn häc. Sau này nhä täi "giäng máy bäm näc", Văn Cao sä có câu thä :*

Anh muän giä tay lên mät träi

Đä vui da mình häng häng säc máu

Mäy năm mät đäu säo

Nhä giäng máy näc thäu đêm chäy...

(*Anh có nghe không, trong Lá, tuyän täp thä Văn Cao*).

Thäp bé hän tôi, khäp kín hän tôi, nhäng Văn Cao tài hoa hän tôi nhiäu. Chäc chän là đäng đän hän tôi. Lúc mäi gäp nhau, anh ta chäa dám mà-y-tao väi tôi, nhäng tôi thì có cái tät thích nói väng mäng (và väng täc) tä lâu, kät cäc, cuä cũng theo tôi mà "xä chänh". Nhäng Văn Cao bän tính läm lä, ít nói, khi nói thì bàn tay gäy gä luôn luôn múa träc mät ngäi nghe. Anh ta

thích hút thuốc Lào khi còn trẻ, có lần say thuốc ngã vào tay tôi. Về sau, anh còn nghĩ n r u r t n ng" (Ph m Duy, H i ký I, Th u Vào Đ i, trang 234-235).

Nh n xét v th Văn Cao, Ph m Duy vi t:

"Vào năm 1941 mà anh đã có nh ng câu th nghe nh th Huy C n:

Sông ch m ch m ch y trong m a
Nghe ch ng cô gái đã th a nhất chèo
M a trong trắng t ng nh đ u

B n m m t: m y mái u b v (Đêm m a)

Ch a g p Văn Cao nh ng tôi đã b t tài so n nh c qua m y bài nh c hùng c a anh r i. Khi t i H i Phòng, sau khi g p Hoàng Quý tôi tìm đ n Văn Cao. Cũng nh t c thanh niên "m tr ng" (blanc bec) th i đó, Văn Cao đang th t nghi p sau m t tháng làm vi c t i Nhà B u Đ n. (...) G p tôi đang l p cu c đ i m i trong m t gánh hát thì k t thân ngay. Lúc đó, tôi đã t p to đánh đàn v i các nh c sĩ trong ban nh c Tây c a gánh Đ c Huy (...) Và tôi đã hát cho Văn Cao nghe. Nghe xong, Văn Cao v i vàng đ a cho tôi dăm ba bài anh ta m i làm xong. Lúc đó bên c nh hai đ a chúng tôi còn có Đ H u Ích, con ông ch bán đ s t ph Hàng Đ ng, so n l i ca r t hay. Đa s nh ng b n đ u tay c a Văn Cao đ u đã đ c Đ H u Ích giúp đ ph n l i ca." (Ph m Duy, H i ký I, trang 236-237)

Ph m Duy không nh c đ n vi c ông ph giúp b n làm l i các bài Su i m , B n xuân. Ng c l i, ông nh c nhi u đ n công c a Đ H u Ích. Có th vì Ph m Duy đã có m t s nghi p âm nh c đ s Ngàn l i ca, v i 45 ca khúc trong 6 năm kháng chi n, trong khi Đ H u Ích không m y ai b t đ n. Ph m Duy cũng gi i thích vi c b n bè ph giúp Văn Cao:

"Có đôi khi Văn Cao không hoàn t vài ba sáng tác c a mình, có th vì anh là ng i vung vãi tài hoa nh ng th u t tin. B n bè b bên anh có c h i giúp anh hoàn thành nh ng gì anh b đ . Cũng nên b t r ng nh ng bài hát đ u tiên c a Văn Cao, v ph n l i ca, còn có thêm s ph giúp r t h u h u c a m t anh b n khác là Đ H u Ích".(H i ký II, Cách m ng kháng chi n, trang 49-50).

"B n bè" đ đây có c Hoàng Quý, Kim Tiêu... nh ng ng i ch i thân v i Văn Cao lúc b y gi . Vi c tranh ch p sau này v l i b n Ti n quân ca, đ ng nh cũng đ trong b i c nh t ng t : có th Đ H u Ích đã ph giúp ý ki n. B i n u Đ H u Ích làm c l i ca, thì t i sao ông l i không "ki n" Văn Cao, ít nh t là t sau 1954, khi hoà bình l p l i, mà l i đ đ n năm 1991 m i lên t ng?

Hình nh ng i ta mu n h b Văn Cao m t l n n a, vào th i đ m 1991 này.

V tính nhút nhát c a Văn Cao, Ph m Duy vi t:

"Lúc đó, Văn Cao đã n i danh vì nh ng b n nh c thanh niên và h ng đ o nh ng n u có ai h i anh có ph i là nh c sĩ Văn Cao hay không thì không h u vì sao cu c u c tr l i là không!" (Ph m Duy, H i ký II, trang 49)

Văn Cao cũng xác nh n s nhút nhát này:

"Mày i! Vì sao mày đ a nàng đ n đ cùng t p nh ng bài hát đ u tay c a tao (...) Tao ch là m t Văn Cao h t s c nhút nhát tr c phái y u. Nhút nhát đ n gần đ . Tuy t đ n r i qua nhanh khi Sài gòn l i l i sau l ng. Mày đã b t r i đ y, tao bao l n không dám nh n mình là Văn Cao" (Nguy n Th&y Kha, Văn Cao ng i đ i đ c bi n, trang 23).

Ph&m Duy đ&t Văn Cao trong b&i c&nh Tân Nh&c Vi&t Nam tr& c kháng chi&n v&i hai lo&i Nh&c hùng và nh&c tình, và ông xác đ&nh s& đóng góp c&a Văn Cao trong m&i th& lo&i:

" Vào năm 1944 này, Tân Nh&c Vi&t Nam đã qua giai đ&nh chu&n b& v&i nh&ng bài ta theo đ&u tây và b& c vào giai đ&nh thành hình v&i hai lo&i nh&c tình và nh&c hùng. Nh&c hùng đã đ& c hai nhóm là T&ng H&i Sinh Viên & Hà N&i và Đ&ng V&ng & H&i Phòng làm cho kh&i s& c v&i nh&ng b&n hùng ca c&a hai ng& i c&m đ&u hai nhóm là L&u H&u Ph& c và Hoàng Quý. Tr& c đó, đã có nh&ng bài hát h&ng đ&o cũng nh& nh&ng bài &ch s& ca s&n ra đ& c vô lòng yêu n& c c&a thanh niên (cho nên đ& c g&i là thanh niên- &ch s& ca), nh& :

Vui ca lên nào anh em &i!

Hát cho đ&i th&m & i... (Linh M&c Thích)

Anh hùng x&a nh& h&i là h&i niên th&u

Đ&y binh &y lau làm c& (Hoàng Đ&o Thúy)

Bây giờ hai nhóm T&ng g&i sinh viên và Đ&ng V&ng tung ra nh&ng bài nh& Vui Xuân, B&n Đ&ng, B&ch Đ&ng Giang c&a L&u H&u Ph& c, Đêm Trong R&ng, Bóng C& Lau, M& c Non Lam S&n c&a Hoàng Quý. Đ&u là nh&ng bài hát hay nh&ng ch& hay m&t cách bình th&ng.

Văn Cao đóng góp vào lo&i nh&c hùng này v&i nh&ng bài nh& Vui Lên Đ&ng, Gió Núi, Anh Em Khá C&m Tay, Đ&ng Đa, Thăng Long Hành Khúc... Theo tôi, nh&ng h&ng đ&o ca và thanh niên-&ch s& ca c&a Văn Cao có nh&u souffle (h&i th&) h&n trong câu nh&c và có nh&u tính th& h&n trong &i ca. Trong nh&ng bài ca h&ng đ&o Anh Em Khá C&m Tay, Gió Núi ta đã th&y mạnh nha nh&ng phóng bút tuy&t v&i c&a Chi&n Sĩ Vi&t Nam, B&c S&n hay Thiên Thai, Tr&ng Chi sau này (...) V& ph&n nh&c hùng thì bài Đ&ng Đa v&i câu ca:"T&n quân hành khúc ca, thét vang r&ng núi xa... nó ph&i đ&n &i bài T&n quân ca c&a Cách M&ng Tháng Tám"(H&i ký l, trang 237-239).

V& nh&c tình c&a Văn Cao, Ph&m Duy vi&t:

"Vào đ&u th&p niên 40, nh&c tình & Hà N&i n&m trong tay nhóm Myosotis (Hoa L&u Ly) v&i nh&ng bài nh& Thuy&n M&, Khúc Yêu Đ&ng, H& X&a... c&a Th&m Oánh, Tâm H&n Anh Tìm Em c&a Đ&ng Thi&u T& c và trong tay nhóm Tricéa v&i nh&ng bài nh& Đoá H&ng Nhung, Bóng Ai Qua Th&m c&a Văn Chung, B& Bàng c&a Lê Yên, Cô Lái Thuy&n, B&t Ly c&a Dzoãn M&n. Nh&c tình đang ph& b&n đ& i lúc đó cũng còn là c&a m&t ng& i Nam Đ&nh, Đ&ng Th& Phong v&i ba bài hát mùa Thu: Đêm Thu, Con Thuy&n Không B&n và Gi&t M&a Thu... & H&i Phòng, nh&c tình là đ&a h&t c&a Lê Th&ng v&i nh&ng bài đ&u tay r&t hay nh& B&n Đàn Xuân, M&t Ngày Xanh (hay Bên B& Đà Giang), Nàng Hà Tiên... Nh&t là v&i bài Thu Trên Đ&o Kinh Châu s&n trên âm giai Nh&t B&n và đang r&t th&nh hành (đ&n đ& đi vào nh&c m&c c&a Hát Quan H& & B&c Ninh). Trong không khí nh&c tình lãng m&n toàn nói v& mùa Thu nh& v&y, chàng tu&i tr& Văn Cao cũng s&n ra nh&ng bài hát mùa Thu nh& Thu Cô Liêu, Bu&n Tàn Thu... nh&ng ch&a bao giờ anh có c& h&i đ& ph& b&n. Tôi s& là ng& i đ&u tiên đem nh&c c&a Văn Cao đi - nói theo &i Văn Cao đ& &a trong m&t bài hát - gieo bu&n kh&p ch&n. Danh & ng& i du ca đ&u tiên cũng do chính Văn Cao đã gán cho tôi v&i m&t s& th&ng s&ng cu&c đ&i "x&ng ca vô loài" nh& tôi &m &m"(H&i ký l, trang 240-241)

Sau khi phân tích giá tr& t&ng tác ph&m c&a Văn Cao, Ph&m Duy xác đ&nh:

"N&u đem so sánh v&i nh&ng b&n nh&c tình c&a 50 năm Tân Nh&c thì nh&ng bài Su&i M&, B&n Xuân là c&c đ& m c&a lãng m&n tính trong ca nh&c Vi&t Nam. S& không bao giờ có nh&ng bài ca lãng m&n nh& th& n&a! S& có nh&c tình c&m tính, nh&c tình n&o tính, nh&c tình nh&c tính và &o

tính nh&ng không th& có thêm nh&ng bài nh&c tình lãng m&n nào hay h&n nh&c Văn Cao" (...)
Khi Thiên Thai và Tr&ng Chi ra đ&i, v&i tài năng đã đ&n đ& chín mùi, Văn Cao s& đ&t ta đ&i
đ&nh cao nh&t c&a ái tình cũng nh& s& đ&a ta vào cõi sâu th&m nh&t c&a kh& đau v&i hai câu
chuy&n c& dân gian b&n thành hai b&n tình ca mu&n th& đ&. (H&i Ký I, trang 247- 249)

Ph&m Duy cũng không quên nh&c đ&n vai trò c&a Kim Tiêu trong vi&c truy&n bá ca khúc Văn Cao:

"Trong đám nam ca sĩ lúc đó, tôi cho r&ng Kim Tiêu là ng&ng i hát hay nh&t. Trong khi tôi vác bài
Bu&n tàn thu đi l&u đ&n trong Nam thì Hà N&i, chính nh& g&ng hát Kim Tiêu mà nh&ng bài
Thiên Thai, Tr&ng Chi c&a Văn Cao đ&ng c&n i t&ng".(H&i ký II, trang 56- 57)

V& s& ph&n ng&ng i danh ca này, T& T& cho bi&t: Kim Tiêu v& thành tr&ng c& ông nhi&u tháng, nh&ng
sau ch&ng đ&i, b& Pháp b&t và bu&c t&i là Vi&t Minh:

"Vào tù, anh v&n không s&, dù b& đánh đ&p tra kh&o th& nào, anh c& coi th&ng. Pháp nh&t anh
vào xà-lim (Cellule), anh v&n ca hát, nh&ng bài hát c&a Vi&t Minh. Sáng nào, anh cũng n&m
ch&t tay vào song s&t hát b&n T&n quân ca c&a Văn Cao đ& đánh th&c m&i tù nhân khác đ&y.
T& ngoài khu kháng ch&n, Văn Cao đ&ng c& tin, c&m đ&ng l&m, làm m&t bài th& bí m&t đem vào
Hà N&i, r&i nh& các cán b& tình báo n&i thành đ&a vào Ho& Lò cho ca sĩ Kim Tiêu. Tôi có đ&ng c&
đ&ng c& bài th&, nh&ng lâu ngày, bây giờ ch& nh& vài câu:

...Ng&ng i danh ca &y n&m trong ng&c

Hà N&i nh& tôi, hát bài ca cũ

T&ng ca nh& bu&i s&m trong

T&ng ca vang vang phá phách

Xà-lim n& tung ra

C& Ho& Lò v& toang thành kh&i nh&c!...

Câu chuy&n v& ca sĩ Kim Tiêu, tôi ch& b&t đ&i đ&y, còn sau này, Kim Tiêu s&ng hay ch&t trong
tù, tôi không hay" (T& T&, Nh&ng khuôn m&t văn ngh& đã đi qua đ&i tôi, trang 114).

Trong đ&n vi&t v& B&n Xuân, Nguy&n Th&y Kha có nh&c đ&n ng&ng i ca sĩ gi&ng vàng, nh&ng
không (dám?) nêu tên, và sau cùng có câu "Và đau đ&n nh&t là

chàng đã ch&t trong c&n đ&i không th& nào s&ng đ&ng c&

" (trang 28). T&i sao?

Tìm k& thì chúng tôi th&y trong t&p chí Âm nh&c, Minh Hi&n vi&t: "Kháng ch&n, Kim Tiêu & l&i
ho&t đ&ng vùng đ&ch. Ông đã b& b&t. Trong tù, Kim Tiêu v&n hát vang nh&ng bài cách m&ng.
Khi đ&ng c& th&, ngay giờ a Hà N&i đ&m ch&m, trong m&t liên hoan sinh viên, Kim Tiêu đã hát Sông
Lô c&a Văn Cao mà không h& s& s&t chút nào. R&t t&c, sau hoà bình, do b& nghi ng& đ&ng c& th&
ra tù vì đã khai báo, Kim Tiêu bu&n chán đi lang thang. Càng bu&n ông càng hát hay. Kim Tiêu
đã hát đ&n h&i th& cu&i cùng & Ga Hàng C&

" (Minh Hi&n, Nh&ng gi&ng vàng m&t th&a, t&p chí Âm Nh&c s& 3-4-5, 1994, trang 43-44).

B& k&ch c&a Kim Tiêu ch&c h&n còn nhi&u u&n. C&n đ&ng c& tìm hi&u sâu xa h&n n&a.

Văn Cao, h&i h&a l&p th&, tr&ng c& kháng chi&n

S& cách tân trong h&i h&a c&a Văn Cao, s& đ&ng c& T& T& nh&n đ&nh.

Tá Tá, sinh năm 1921 t&i Hà N&i, là h&a sĩ Vi&t Nam đ&u tiên v& theo l&i l&p th& t& 1940. Tá Tá theo kháng chi&n t& nh&ng ngày đ&u. Tháng 5/1950, sau khi b&c tranh l&p th& M&a núi, b& phê bình gay g&t, ông quy&t đ&nh v& thành. Năm 1951, ông t& ch&c cu&c tri&n lãm tranh l&p th& đ&u tiên v&i 60 tác ph&m t&i Hà N&i. Năm 1953, b& đ&ng viên đi l&p Sĩ quan Th& Đ&c. Ông ti&p t&c s& nghi&p h&i h&a t&i Sài Gòn, v&i hai cu&c tri&n lãm l&n năm 1956 và 1961. Tá Tá ph&c v& trong quân đ&i Vi&t Nam C&ng Hoà, c&p b&c sau cùng là Trung Tá. Sau 1975, ông b& đi c&i t&o và đ&a ra B&c. 1981 đ&oc tha v&. 1982, cùng gia đình v& t& bi&n. Vi&t h&i ký Đ&đ ng&c (nxb Th&ng Mỹ, 1985, Hoa K&). Năm 2004, sau khi v& ông t& tr&n, Tá Tá tr& l&i s&ng t&i Sài Gòn và m&t ngày 24/8/2004. Tá Tá, nh& Vũ B&ng nh&n xét là "m&t ngh& sĩ "tr&n v&n", ngoài môn v&, vi&t, th& ca, anh l&i còn có tài v& nh&c và trình di&n". Ông đ& l&i nh&ng trang h&i ký giá tr& v& sinh ho&t văn ngh& Vi&t Nam, t& ti&n chi&n đ&n th&p niên 80.

Ph&m Duy h&c M& thu&t Đông Đ&ng m&t năm (40-41) v&i các thầy Nam S&n, Georges Khánh, Tô Ng&c Vân... và cùng l&p v&i Võ L&ng, Đinh Minh, Mai Văn Hi&n, Bùi Xuân Phái, Phan K& An, Quang Phòng, Phan T&i, Nguy&n Thanh Đ&c, Tá Thúc Bình, Tr&n Phúc Duyên...
Ph&m Duy vi&t: "*H&c tr&c chúng tôi vài năm là Tá Tá, Ph&m Văn Đôn, Tr&n Văn L&m, Nguy&n Th& Kim... (...) Tá Tá v& dessin ho&c v& tranh s&n đ&u theo l&i c& đ&ng hay &n đ&ng (impressionisme) r&t thành công, nh&ng anh l&i ch&n con đ&ng l&p th& (cubisme) c&a Picasso. Ngoài Tá Tá ra tôi không th&y có h&a sĩ Vi&t Nam nào dám đi vào lo&i tranh đó c&. Tá Tá còn đi xa h&n n&a khi anh đi vào lo&i tranh v& lai (futurisme)" (Ph&m Duy, H&i ký I, trang 183).*

Tá Tá vi&t v& Văn Cao trong b&i c&nh h&i h&a c&a th&p niên b&n m&i:
"*Vào nh&ng năm 40-41, tôi h&c chung v&i nh&u b&n nh&ng ch& có vài ng& i có tinh th&n t&n b&n nh& Nguy&n Đăng Trí, Bùi Xuân Phái và Nguy&n Sáng. C& ba đ&u h&c đ&i tôi vài l&p. (...) Bùi Xuân Phái ng& i Hà N&i, có đôi m&t to sáng, v&ng trán cao v&i b& râu đ& hoe và n& c& i khinh b&c (...) Anh thích v& ph& vì nhà anh & g&n ph& Hàng Th&c, Hàng Đ&u, Hàng Hòm là nh&ng con ph& c& c&a Hà N&i ngày x&a (...) Do v&y, v& sau anh em th&ng g&i đùa là "Phái Ph& " ! Tôi và Bùi Xuân Phái sau này còn r&t nh&u đ&p s&ng g&n nhau đ& đ&o nên k& n&m (...) Còn Nguy&n Sáng, ng& i m&n Nam, tình tình nóng n&y. Sáng cũng có v&ng trán th&t cao, thân xác kh&e m&nh nh& l&c sĩ (...) Nguy&n Sáng khéo tay l&m, nh&t là tranh th&u n& v& trên l&a (...) "Ph&m Duy và Văn Cao cũng có m&t th&i gian theo h&c M& Thu&t cũng nh& Phan T&i, nhà đ&o đi n& ch& sau này, nh&ng c& ba đ&u b&ngang, có l& vì không thích h&p. Ch& riêng Văn Cao v&n v&, có vài tác ph&m đ&oc tr&ng bày t&i Salon Unique năm 1943 do chính ph& Pháp đ& ch&c. Tác ph&m mang t&a đ& "Nh&ng k& đ& sát" (Les suicidés) v&i bút pháp phong phú gây đ&oc nh&u th&n c&m c&a gi&i yêu m& thu&t lúc &y. Qua tác ph&m này, ý th&c cách m&ng đã có & Văn Cao nh&ng ch&a ai b&t (...)*
Văn Cao khi & H&i Phòng, khi lên Hà N&i, m&i l&n có m&t & thành ph&, Văn Cao th&ng đ&n tìm tôi m&i l&i căn nhà & trong con ngõ nh& đ&ng Hàm Long đ& khoe tranh m&i. Trong kho&ng th&i gian đ& 42 đ&n 45, tôi đâu b&t Văn Cao đã đ&n thân vào cách m&ng, ho&t đ&ng bí m&t cho M&t Tr&n Vi&t Minh. Qu& th&t tôi không đ& ý đ&n cách m&ng và chính tr& nên th&ng có nh&ng l&p l&n đ&i ngh&ch v&i Văn Cao v& sáng tác. Văn Cao cho r&ng ngh& thu&t ch& có ý nghĩa khi nó ph&c v& cho s& đ&ng và m&t b&c tranh đ&p ph&i truy&n c&m, gây đ&oc &n đ&ng đ&t cho ng& i xem tranh. Còn tôi cho r&ng ngh& thu&t, b&t c& & b& môn nào, tr&c h&t, ph&i có b&n s&c cũng nh& đ&c tính c&a ngh& ph&m. M&t b&c tranh đ&p không c&n s& gi&i thích, ch& c&n s& c&m thông

gi& a ng& i xem tranh và tác phẩm (...) Nh& ng tuy m& ng nói v& y, ch& Văn Cao v& cũng m& i l& m; nh& ng b& n nh& c nh& Bu& n Tàn Thu, Su& i M&, Thiên Thai, Tr& ng Chi, v.v... đ& c in ra đ& u do Văn Cao trình bày bì& đi r& t g& n v& i tr& ng h& a l& p th&, mà h& i đó ch& a có m& t b& n nh& c nào, cu& n sách nào trình bày đ& i hình th& c đ&. (T& T&, Nh& ng khuôn m& t văn ngh& đã đi qua đ& i tôi, trang 18-34).

T& T& còn g& p l& i Văn Cao nhi& u l& n trong kháng chi& n và cũng chính ông là ng& i s& thu& t l& i sinh ho& t h& i h& a trong kháng chi& n. Bây gi& hãy tìm hi& u v& giai đ& n cách m& ng tháng Tám, giai đ& n Ti& n quân ca và nh& ng ngày l& ch s&.

Ti& n quân ca và nh& ng ngày l& ch s&



Văn Cao khi viết Ti& n Quân Ca (1944) (nh& do tác gi& cung c& p)

1945, là th& i đ& i m b& n l&, phát xu& t s& phân chia qu& c-c& ng, phân chia Nam-B& c, phân chia chi& n tuy& n. Theo L& i Nguyễn Ân thì ng& i nghiên c& u ngoài B& c có r& t ít t& li& u văn h& c v& th& i k& này, ph& i nh& đ& n nh& ng bài báo c& a Vũ B& ng trên Trung B& c ch& nh& t, mà ông v& a tìm l& i, ông m& i bi& t đ& c nh& ng s& vi& c nh& : "H& c gi& Tr& n Tr& ng Kim trong vai trò th& đ& ng; vi& c khô& i ph& c Hà N& i trong quy ch& m& t thành ph& c& a n& c Vi& t Nam đ& c l& p; vi& c Hà N& i khô& i ph& c đ& n Trung Li& t th& nh& ng b& c qu& n th& đã đ& t& i vì thành ph& ..."

(L& i Nguyễn Ân, Đôi l& i đ& n gi& i, Vũ B& ng, các tác phẩm m& i tìm th& y, Vietstudies).

1945 là năm sôi đ& ng nh& t c& a l& ch s& c& n đ& i và Ti& n quân ca l& n đ& u tiên đ& n v& i qu& n chúng.

Đ& giúp b& n đ& c theo dõi ti& n trình hành đ& ng và sáng tác c& a Văn Cao và các văn ngh& sĩ th& i đó, chúng tôi xin nh& c l& i m& t s& m& c l& ch s& :

4/2/1945, H& i ngh& t& i cao Đ& ng Minh h& p t& i Yalta, chia th& gi& i làm hai khu v& c: vùng & nh h& ng Nga và vùng & nh h& ng Anh M&.

Tháng 3/1945 (năm & t Đ& u), nhi& u ngàn ng& i ch& t đ& i & B& c.

9/3/45, Pháp đ& u hàng Nh& t.

10/3/45, Nh& t tuyên b& : & ng h& cu& c đ& u tranh giành đ& c l& p c& a các dân t& c Đông Đ& ng.

11/3/45, Vi& n c& m& t Hu& thông báo: h& y b& hi& p & c b& o h& 1884. Vi& t Nam khô& i ph& c l& i ch& quy& n.

17/3/45: Vua B& o Đ& i tuyên chi& u: đích thân c& m quy& n theo nguyên t& c Dân vi quý.

17/4/45: Báo Đ&i y Tr&n Tr&ng Kim lập chính phủ, thành phố n: Hoàng Xuân Hãn, Phan Anh, Vũ Văn Hi&n, Tr&nh Đ&nh Th&o, Tr&n Đ&nh Nam, Hồ Tá Khanh, Lưu Văn Lang, Tr&n Văn Ch&ng, Nguyễn Hữu Thi. Dùng c& qu& LY (c& vàng ba s&c đ&) làm qu&c k& và t&p t&c l&y Đ&ng đ&n cung làm qu&c ca.

H&c gi& Tr&n Tr&ng Kim gi&i thích:

"M&c V&t Nam đã là m&t n&c đ& ch& thì ph&i có qu&c k& và qu&c ca. Bài qu&c ca thì đ& tr&c v&n dùng bài "Đ&ng Đ&n" là bài ca r&t đ&, mà âm đ&u nghe nghiêm trang. Chúng tôi nghĩ: tr&c khi có bài nào hay h&n và có nghĩa lý h&n thì hãy c& dùng bài y.

Còn lá qu&c k&, m&i ng&i bàn m&t cách, chúng tôi đ&nh đem h&i m&i ng&i trong n&c và ai có ý k&n gì, thì v& k&u g&i v&. Có k&u lá c& vàng có qu& ly g&a là có ý nghĩa h&n c&. Chúng tôi đ&nh l&y k&u y làm qu&c k&.

Lá c& vàng là đ& x&a n&c ta v&n dùng. Trong sách Qu&c S& Đ&n Ca nói khi bà Tr&u u n&i lên đánh quân Tàu, đã dùng lá c& y kh&i nghĩa, nên có câu r&ng "Đ&u voi ph&t ng&n c& vàng". V&y l&y s&c c& vàng là h&p v&i cái ý cách m&nh c&a đ& qu&c, l&y đ&u h&u qu& ly là vì trong l&i ch& đ&i c& c&a ta có tám ch& v&t b&ng v&ch l&n (đ&ng) và nh&ng v&ch đ&t (âm) đ& ch& tám qu&, ch& b&n ph&ng chính và b&n ph&ng bàng, nói & trong kinh đ&ch, mà qu& ly ch& ph&ng nam. Ch& LY còn có nghĩa là l&a, là văn minh, là ánh sáng phóng ra b&n ph&ng.

L&y s&c vàng là h&p v&i l&ch s&, l&y qu& ly là h&p v&i v& trí n&c nhà l&i có nghĩa ch& m&t n&c vẫn h&n nh& ta th&ng đ& x&ng. Nh& th& là lá c& vàng qu& ly có đ& các ý nghĩa"(Tr&n Tr&ng Kim, M&t c&n gió b&i (h&i ký), ch&ng 4, đã có trên Internet)

20/7/45 Nh&t tr& chính phủ Vi&t Nam các c&u nh&ng đ&a Pháp: Hà N&i, Hồ i Phòng Đà N&ng.

1/8/45 Đ&c lý Tr&n Văn Lai cho phá các t&ng Pháp & Hà N&i: t&ng Paul Bert, Jean Dupuis, Đ&m Xo& C&a Nam, Đ&i k& ni&m lính Kh& Xanh, Kh& Đ&.

9/8/45 Nagasaki b& ném bom nguyên t&.

13/8/45 Đ&ng C&ng s&n Đông Đ&ng nhóm h&p t&i Tuyên Quang, quy&t đ&nh: T&ng kh&i nghiã, đ&t khí gi&i quân Nh&t, chi&m chính quy&n tr&c khi quân Đ&ng Minh đ&n Đông Đ&ng, l&p ch& đ& Dân ch& c&ng hòa.

14/8/45 Nh&t tr& Nam B& cho tri&u đ&nh Hu&.

15/8/45 Nh&t hoàng k&u gi&i quân đ&i đ&u hàng. De Gaulle c& Leclerc làm t& l&nh L&c quân Pháp t&i Đông Đ&ng.

17/8/45 Công ch&c Hà N&i bi&u tình, bi&u đ&ng ý chí b&o v& đ&t n&c, cu&c bi&u tình bi&n thành cu&c bi&u tình &ng h& M&t Tr&n Vi&t Minh. Phạm Duy c&p micro hát Ti&n quân ca "l&n đ&u tiên và duy nh&t" t&i nhà Hát l&n Hà N&i.

19/8/45 Bi&u tình l&n tr&c nhà Hát l&n, đ&ng nghe tuyên b& c&a M&t tr&n Vi&t Minh. Bài Ti&n quân ca đ&c đ&n Thanh niên đ&ng ca.

22/2/45 Vua Báo Đ&i thoái v&.

23/8/45 Thành lập chính phủ lâm th&i v&i Hồ Chí Minh, ch& t&ch.

2/9/45 Ch& t&ch Hồ Chí Minh tuyên b& Đ&c lập t&i Ba Đ&nh. Vũ Hoàng Ch&ng làm bài th& Ngày Đ&c lập, đ&ng trên Tiên phong s& 24, ngày 1/12/46.

9/9/45 Quân đ&i Trung Hoa b&t đ&u t&i Hà N&i đ& gi&i gi&i quân Nh&t.

5/10/45 Leclerc t&i Sài Gòn, tuyên b& s& bình đ&nh Nam B&

22/12/45 Hồ Chí Minh ký th&a &&c v&i Vi&t Qu&c và Vi&t Cách (Vi&t Nam Cách m&nh đ&ng minh h&i, Vi&t Nam Qu&c dân đ&ng và Đ&i Vi&t) lập chính phủ liên hi&p.

13/1/46 V& Qu&c Quân t&n công b& đ&i Vi&t Qu&c t&i Vi&t t&i.

Quân Pháp chi&m xong Nam B&, t&p t&c đánh ra B&c.

2/3/46: Thành lập chính phủ liên hi&p v&i Hồ Chí Minh, ch& t&ch; Nguyễn Hữu Thi&n, phó ch&

t&ch; Hu&nh Thúc Kháng, B& tr&ng N&i v&, Nguy&n T&ng Tam, B& tr&ng Ngo&i giao...
6/3/46 H& Chi Minh ký hi&p đ&nh S& b&, th&a nh&n Vi&t Nam là qu&c gia t& tr& trong Liên Hi&p Pháp.

16/3/46 C& v&n Vĩnh Th&y sang Trùng Khánh

17/4/46 Khai m&c h&i ngh& Vi&t Pháp t&i Đà Lạt v&i Nguy&n T&ng Tam làm tr&ng phái đoàn. H&i ngh& th&t b&i.

T& tháng 4/46, tr& đi, tình hình r&i lo&n: quân T&ng đánh nhau v&i quân Pháp. B& đ&i Vi&t Minh đánh nhau v&i b& đ&i Vi&t Qu&c. Nguy&n T&ng Tam sang Tàu.

6/7/46 Khai m&c h&i ngh& Fontainebleau, v&i Ph&m Văn Đ&ng làm tr&ng phái đoàn. Ch&ng trình ngh& s&: Vi&t Nam và Liên bang Đông d&ng.

10/9/46, H&i ngh& th&t b&i.

14/9/46 Đang đêm, ch& t&ch H& Chí Minh thân hành đ&n nhà riêng c&a B& tr&ng Marius Moutet ký tho& c&t m& th&i.

2/11/46 H& Chí Minh l&p chính ph& m&i, không còn tính cách liên hi&p.

19/12/46 Chi&n tranh Vi&t Pháp bùng nổ.

Tóm tắt công việc của chính phủ Trần Trọng Kim trong hơn ba tháng cầm quyền (từ 17/4 đến đầu tháng 8/45): b& B& Quốc Phòng, l&p B& Thanh Niên do Phan Anh đảm nhiệm: B& chỉ n tranh, rèn luyện tu&i tr&. Hoàng Xuân Hãn (B& tr&ng giáo d&c và m& thu&t) soạn thảo m&t ch&ng trình giáo d&c m&i. Tiếp nhận các phần lãnh thổ b& Pháp chiếm: Nam B& và các thành phố Đà Nẵng, Hải Phòng, Hà Nội (Theo Phan Anh, việc này không dễ dàng, vì Nhật không muốn trả). T&ch&c đ&i l&k& nhiệm Nguy&n Thái Học và các liệt sĩ Yên Bái t&i v&n Bách Thảo. Ph&nh&ng t&ng đ&i c&a th&c dân Pháp t&i Hà Nội. Đ&t l&i tên Vi&t cho các đ&ng ph& Hà Nội, v.v...

V& phía các đ&ng phái, s& đo&n tuy&t đã rõ ràng t& khi b& đ&i Vi&t Minh và Vi&t Quốc đánh nhau & Vi&t Trì. Phe quốc gia, g&m nh&ng đ&ng đ&i l&p v&i c&ng s&n, có khuynh h&ng khác nhau: thân Tàu (T&ng Gi&i Th&ch), thân Nhật hoặc thân Pháp. Phe c&ng s&n: thân Nga, thân Tàu (Mao Trạch Đông).

Nh&ng Vi&t Minh đã thành công trong việc c& đ&ng toàn dân theo Cách mạng tháng Tám. Riêng v& phía văn nghệ sĩ, g&n nh& h&u h&t nh&ng ng& i không c&ng s&n cũng tham gia kháng chiến: T& T& viết kh&u hi&u cho Vi&t Minh. Ph&m Duy c&p micro hát Tiến quân ca. Vũ Hoàng Chương sáng tác Ngày đ&c l&p v&i nh&ng câu thơ:

*"... Hai cuộc tang thương
Núi sông còn có buồn hôm nay
Kính kính tám mươi đoàn kết
Sóng vỗ g&m quanh ng&n bút này*

...

Ngoài kia đ&ng chén mà coi

Núi lay xiêng khoá, sông đòi ã do
Lũ nghe dân ã c reo hò
Bến phũ ã ng thét ã n gào to: dân quy ã n..."

Tô Tô thu t ã i vi c ông vi t khũ u hiũ u nhũ sau:

"Trũ c ngày 19/8/1945 là ngày Vi t Minh cũ p chính quy ã n, Lê Quũ c Lũ c ã n tìm tôi nói vũ tình hình chính trũ : "Chúng mình không thũ ngũ i chũ ã c nũ a, phũ i hành ã ng!" Tôi hũ i: "Hành ã ng cái gì?" Anh nhìn thũ ng vào mũ t tôi nhũ dò xét: "Tôi nói hành ã ng ã c là phũ i tham gia cách mũ ng". - "Cách mũ ng nào?" Lũ c trũ ã i vũ i mũ t giũ ng rũ n chũ c: "Tôi nói thũ c vũ i cũ u, tôi ã ng hoũ t ã ng cho Mũ t Trũ n Vi t Minh; tình thũ ã chũ n mùi rũ i. Nũ u cũ u bũ ng lòng, tôi mũ i cũ u tham gia Mũ t Trũ n". Tôi ã ng phân vân chũ a bũ t trũ ã i ra sao, Lũ c nói tũ p: "Công tác cũng nũ m trong khũ nãng cũ a ã i mình thũ i, nghiã là chuyên mũ n". Tôi mũ m trũ ã i: "Nũ u cũ u làm ã c tôi cũng làm ã c". Lũ c cũ i, cũ p mũ t mũ t mí cũ a anh hũ i nheo trông giũ ng nhũ hai sũ i chũ kéo thũ ng: "Vũ y chúng ta bũ t tay vào vũ c nhũ!" (...) Chũ ng nũ a giũ sau, Lũ c mang vũ i, sũ n ã n vũ i mũ t ã giũ y nhũ : "Cũ u vũ t dùm mũ y khũ u hiũ u này". Nói xong Lũ c ã ngay. Tôi mũ ã giũ y ra coi, thũ y mũ y tũ ng: "Hoan hô Mũ t Trũ n Vi t Minh. Chào mũ ng Cách Mũ ng thành công". (...) Sáng sũ m hôm sau Lũ c ã n nhà tôi thũ t sũ m. Hai ã m khũ u hiũ u, Lũ c cho vào chũ c bao bũ t mì, buũ c giũ n vào yên xe rũ i ngũ i lên trên, ã p nhanh nhũ có chuyũ n gì giũ p ã m. Ngay buũ i chũ u hôm ã, nhũ có cũ c mít tinh cũ a công chũ c và dân chúng, Mũ t Trũ n Vi t Minh ã i ã ng ngay ã p ã, bũ n mũ y phát sũng chũ thiũ n và trũ ã ng cũ ã sao vàng cũng khũ u hiũ u. Thũ là xong! Trang sũ Vi t Nam ã ã t, nhũ ng nũ c Vi t Nam còn phũ i kinh qua nhiũ u giai ã n nhũ c nhũ n mũ i hoàn cũ nh ã u tranh ã làm nũ ã ch sũ " (...) Mũ y tháng sau, Tôi ã c Lê Quũ c Lũ c giũ i thũ u vào cũ quan tuyên truyũ n ã vũ nhũ ng ã m tranh cũ ã ng. Tũ n công cũng ã sũ ng qua ngày. Trong lúc tôi làm công tác trên thì Nguyũ n Sáng ã c tuyũ n ã ng vào công vũ c vũ giũ y bũ c "cũ Hũ ". Sáng vũ n khéo tay và cũ n cũ, rũ t thích hũ p vũ i tài nãng. Tôi không bũ t ai ã giũ i thũ u Nguyũ n Sáng vũ i Bũ Tài Chãnh cũ a Vi t Minh. Nguyũ n Sáng làm vũ c vũ i mũ t ông cũ tuy giã nhũ ng kũ chũ còn tinh vi ã m (...) Tô t cũ mũ i loũ i giũ y bũ c tiũ ã i chũ ã Vi t Nam Dân Chũ Cũ ng Hoà ã u do Nguyũ n Sáng vũ ."(Tô Tô , Nhũ ng khuõn mũ t văn nghũ ã ã qua ã i tôi, trang 41 và 47).

Mũ y dòng hũ i ký cũ a Tô Tô phũ n ã nh khá rõ tâm trũ ng và tình thũ nhũ ng ngũ i ã theo kháng chiũ n. Nguyũ n Huy Tô ã ng trong tiũ u thuyũ t Sũ ng mũ i vũ i thũ ã và Văn Cao trong Bài tiũ n quân ca cũng có nhũ ng cái nhìn tũ ã ng tũ .

Ngày 17 và 19 tháng tám 1945 và Tiũ n quân ca

Tiũ n quân ca ã cũ c vũ t tũ mùa thu năm 1944, nhũ ng ã n tháng tám năm 1945, mũ i có vai trò ã ch sũ . Chũ ã ng trong hai ngày 17 và 19/8/45. Vũ y nhũ ng tác nhũ chính vũ t gì vũ nhũ ng ngày ã ch sũ ã?

Phũ m Duy vũ t:

"Sau khi Nhũ t ã u hàng, Quân ã i Nhũ tũ Vi t Nam trao trũ phũ Toãn Quyũ n cho phũ Khũ m

Sai B&c B&. Đ& t ý chí b& o v& đ& t n&c, vào ngày 17 tháng 8, công ch&c Hà N&i đ&c c& nh&c a v& Khâm Sai Phan K& To&i đ&ng ra t& ch&c m&t cu&c mít tinh & tr&c Nhà Hát L&n Hà N&i. Cu&c mít tinh c&a các ông các bà công ch&c đang đ&n t&n thì b&ng nhiên m&t lá c& đ& sao vàng r&t t&n đ&c th& bao l&n c&a Nhà Hát xu&ng, r&i m&t ng&i leo lên khán đài c&p micro đ& hô kh&u hi&u và hát bài Ti&n Quân Ca c&a Văn Cao. Th& là cu&c b&u tình c&a T&ng Đoàn Công Ch&c b&ng nhiên b&n thành cu&c b&u tình c&a M&t Tr&n Vi&t Minh.

Hai ngày sau, t&c là 19 tháng 8, Vi&t Minh đích thân đ&ng ra t& m&t cu&c mít tinh kh&ng l& cũng & tr&c Nhà Hát L&n Hà N&i. Sau đó đoàn ng&i b&u tình kéo đ&n bao vây B&c B& Ph&. Ông Khâm Sai Phan K& To&i đ&u hàng ngay. C&i nh&c c&p đ&c quy&n hành chánh r&i, đoàn ng&i kéo luôn qua tr&i Kh& Xanh & đ&ng Đ&ng Khánh đ& c&p quy&n quân s&. M&t ngàn lính B&o An & trong tr&i không kháng c&. C& qu& ly đ&c h& xu&ng, c& đ& sao vàng đ&c kéo lên. Th& là cu&c t&ng kh&i nghĩa thành công t&i Hà N&i. M&t y Ban Nhân Dân đ&c thành l&p ngay hôm đó. Đ&ng th&i t&i nh&u đ&a ph&ng, các đoàn võ trang tuyên truy&n đ&c g&i là "Dân Quân Gi&i Ph&ng" cũng t&i chỉ m& chính quy&n trong tay các t&nh tr&ng hay qu&n tr&ng c&a m&t chính ph& mà ông Th& T&ng là Tr&n Tr&ng Kim đã t& ch&c"(H&i Ký II, trang 30-31).

Trong đ&n h&i ký trên, Ph&m Duy vi&t ng&n và r&t chi ti&t, nh&ng ông không h& nh&c đ&n vai trò c&a mình trong ngày 17/8/1945, ch& ghi m&t ng&i leo lên khán đài c&p micro đ& hô kh&u hi&u và hát bài Ti&n Quân Ca c&a Văn Cao và trong cu&n h&i ký, ông cho bi&t nh&ng ngày &y ông & trong Nam. Đ&iu đó d& hi&u vì Ph&m Duy không th& công khai nhìn nh&n mình có "vai trò l&ch s& trong nh&ng ngày Vi&t Minh c&p chính quy&n" cũng nh& Lê Đ&t không th& công khai nh&n mình đã theo Qu&c Dân Đ&ng.

Nh&ng Văn Cao ghi l&i rõ ràng nh& sau:

"Tôi & i m&t mình trên căn gác v&ng [171 ph& Mongrand nay là s& 45 Nguy&n Th&ng Hi&n] vào nh&ng ngày đ&u thu năm 1944.

Tin t& H&i Phòng lên cho b&t m& tôi, các em và các cháu đang đói kh&. Bà đ&a các đ&a nh& &y t& Nam Đ&nh ra H&i Phòng, đ&c đ&ng đ& l&c m&t đ&a cháu con anh c& tôi. Nó m&i lên ba. Đ&i m&t nó gi&ng nh& m&t con mèo con. Có th& nó đã n&m đ&c đ&ng trong đám ng&i i ch&t đói năm &y. Các anh tôi cũng đang ch& tôi tìm cách giúp đ&. Năm &y rét s&m h&n m&i năm. Tôi ng& v&i c& qu&n áo. Có đêm tôi ph&i đ&t đ&n b&n th&o và ký h&a đ& s&i. Đêm năm &y cũng dài h&n đêm m&i năm. Nh&ng ngày đói c&a tôi b&t đ&u.

Căn gác đ&c thêm m&t ng&i i &. Anh Ph. D. là b&n thân c&a tôi t& H&i Phòng lên. Anh m&i nh&n nh&m v& làm giao thông c&a t& ch&c gi&a hai t&nh Hà N&i và H&i Phòng. T& lâu, tôi v&n b&t Ph. D là ng&i i c&a đoàn th&, và th&ng chú ý giúp đ& tôi. Tôi nghĩ làm cách m&ng là ph&i b& văn ngh&, con đ&ng c&a ng&i i làm cách m&ng là ph&i thoát ly ph&i hy sinh nh& g&ng ch&n đ&u c&a các đ&ng chí mà tôi đã đ&c b&t qua sách báo. Nh&ng tôi v&n có th& làm khác v&i vi&c thoát ly -tôi ch& hi&u t& ch&c đ&n th& - có th& là b&ng sáng tác, b&ng nh&ng hành đ&ng mà tôi đ& làm nh&t nh&n đ&y hát cho m&t đoàn thanh niên v& nh&ng bài ca yêu n&c, hay tham gia nh&ng bu&i b&u đ&n giúp đ& ng&i i nghèo v.v... Tôi ch& b&t sáng tác m&t s& ca khúc v& đ& tài l&ch s&, kêu g&i xa xôi lòng yêu n&c. Tôi ch&a dám làm m&t bài ca cách m&ng. Và cũng ch& có th& thôi, thanh niên h&c sinh và anh em h&ng đ&o đã khuy&n khích tôi. S& khuy&n khích &y đ&y tôi vào ngh& nh&c sau này. L&n này, Ph. D. lên & v&i tôi vào gi&a lúc tôi đã mu&n b& t&c h&i h&a, th& ca, âm nh&c, b& t&c gi&c m& sáng t&o th&ng đêm đêm đan mãi đan mãi cái vành mũ tr&n miên trên đ&u nh& m&t vòng ánh sáng th&n thánh.

M&t hôm, Ph. D. nói v&i tôi:

- Văn có nh& anh Vũ Quý không? Anh &y v&n & Hà N&i? Văn có mu&n g&p anh &y không? Tôi b&t đ&ng chí Vũ Quý trong nh&ng ngày còn là v&n đ&ng viên b&i &i & H&i Phòng. Chúng tôi th&ng &p luy&n hàng ngày trên sông C&m. T& khi b&t anh b& m&t thám Pháp b&t h&t, tôi h&t s&c khâm ph&c. Th& ra ng& &i c&ng s&n &y v&n ho&t đ&ng &i Hà N&i. Anh &y v&n nh& đ&n tôi. Tôi đã g&p &i đ&ng chí Vũ Quý. Anh là ng& &i v&n theo dõi nh&ng ho&t đ&ng ngh& thu&t c&a tôi & m&y năm qua, và th&ng khuy&n khích tôi sáng tác nh&ng bài hát yêu n&&c nh& Đ&ng Đa, Thăng Long hành khúc ca, T&ng r&ng, và m&t s& ca khúc khác. Chúng tôi g&p nhau tr& c& ga Hàng C&. Chúng tôi vào m&t h&i u ăn, & đ&y quy&t đ&nh m&t cu&c đ&i m&i c&a tôi. Câu chuy&n c&a chúng tôi th&t h&t s&c đ&n gi&n.

- Văn có th& thoát ly ho&t đ&ng đ&&c ch&a?

- Đ&&c.

- Ngày mai Văn b&t đ&u nh&n công tác và nh&n ph& c&p hàng tháng.

Ngày hôm sau anh đ&a tôi &i nhà m&t đ&ng chí th& gi&y đ&u ngô ch& Khâm Thiên đ& ăn c&m tháng và ch& quy&t đ&nh công tác. Ngày đ&u tiên ch&m đ&t cu&c s&ng lang thang c&a tôi.

Vũ Quý đ&n tìm tôi và giao công tác:

- H&n nay trên chi&n khu thi&u bài hát, nên ph&i dùng nh&ng đ&u h&&ng đ&o. Khoá quân chính kháng Nh&t s&p m&, anh hãy so&n m&t bài hát cho quân đ&i cách m&ng chúng ta.

Ph&i làm nh& th& nào đây? Chi&u hôm &y tôi đ&i đ&c theo đ&&ng ph& ga, đ&&ng Hàng Bông, đ&&ng B& H&, theo thói quen c& tìm m&t cái gì đ& nói, tìm m&t âm thanh đ&u tiên. Nh&ng đ&&ng ph& quen thu&c &y th&&ng không vang m&t âm thanh gì h&n nh&ng t&ng nghe bu&n bã hàng ngày. Hôm nay ph& đ&ng ng&&i h&n và lòng tôi th&y vui h&n. Tôi đang ch& nh&n m&t kh&u súng và đ&&c tham gia vào đ&i vũ trang. Tôi đang chu&n b& m&t hành đ&ng gì có th& là m&o h&i m hy sinh ch& không chu&n b& đ& &i quay v& làm bài hát. Th&t khó nghĩ &i ngh& thu&t lúc này. Tôi đ&i mãi &i lúc đèn các ph& b&t sáng. Bên m&t g&c cây, bóng m&y ng&&i đối kh& tr&n tru&ng loang trên m&t h& &nh. H& đang đ&n m&t th& gì trong m&t cái &ng b& s&a bò. Ng&n &a tím s&m b&p bùng trong nh&ng h&c m&t. Có m&t đ&a bé gái nó kho&ng lên ba. Tôi ng& ng& nh& g&p &i cháu tôi. Đôi m&t nó gi&ng nh& m&t con mèo con. Cháu bé không m&nh v&i che thân. Nó ng&i & xa nhìn m&y ng&&i &n s&&i &a. Hình nh& nó không ph&i con cái s& ng&&i đó. Hình nh& nó là đ&a tr& b& &c. Không ph&i cháu tôi. Nó đã ch&t th&t r&i. Có th& nó n&m trong đám ng&&i ch&t đ&i đ&c đ&&ng Nam Đ&nh - H&i Phòng. Tôi b&ng trào n&&c m&t và quay đ&i. Đêm &y v& gác tôi v&t đ&&c nét nh&c đ&u bài T&n Quân Ca.

Nh&ng ngày &y, Ph. D. s&ng chung v&i tôi. Th&nh tho&ng anh v& H&i Phòng và mang t&nh bán tín phi&u do các c& s& g&i lên. Qu&n chúng &ng h& V&t Minh ngày càng nh&u. [...]

Tôi th&&ng nhìn Ph. D. m&i &n anh đóng gói đi xa và &ng nghe t&ng còi tàu ngoài ga Hàng C& đ& ch& m&t chuy&n tàu đêm. Đ&&i ng&n đèn đ&u, b& m&t ng&ng đ&n c&a anh ch& th&y ánh lên đôi m&t sâu và tr&m &ng. Anh r&t tôn tr&ng nh&ng phút tôi ng&i vào bàn v&i &p b&n th&o và ch& đ&i âm thanh c&a &ng câu nh&c đ&&c nh&c đ&i nh&c &i. Anh là ng&&i ch&ng ki&n s& ra đ&i c&a bài T&n Quân Ca. [...]

Ngày 17 tháng tám 1945, tôi đ&n đ& cu&c mít-tinh c&a công ch&c Hà N&i. Lá c& đ& sao vàng đ&&c th& & bao &n nhà hát &n xu&ng. Bài "T&n quân ca" đã n& nh& m&t trái bom. N&&c m&t tôi trào ra. Chung quanh tôi, hàng ngàn gi&ng hát c&t lên vang theo nh&ng đ&&n sôi n&i. & nh&ng cánh tay áo m&i ng&&i, nh&ng băng c& đ& sao vàng đã thay nh&ng băng vàng c&a chính ph& Tr&n Tr&ng Kim. Trong m&t lúc, nh&ng & b&&m in "T&n quân ca" đ&&c phát cho &ng ng&&i trong hàng ngũ các công ch&c đ& mít-tinh.

Tôi đã đ&ng &n vào đám đông qu&n chúng tr&&c c&a nhà Hát L&n. Tôi đã nghe gi&ng hát quen

thu c c a b n tôi, anh Ph. D. qua loa phóng thanh. Anh là người đã buông lá c đ sao vàng trên kia và xu ng c p loa phóng thanh hát. Con người tôi m ng y đã có s c hát h p d n hàng v n qu n chúng ngày hôm đó, cũng là người hát tr c qu n chúng n đ u tiên, và cũng là m t n duy nh t." (trích "Bài ti n quân ca" h i ký c a Văn Cao, đăng trên Sông H ng s 26, tháng 7/1987)

Đo n h i ký này xác đ nh nh ng s ki n quan tr ng:

- Bà m Văn Cao vì đối kh , ph i đ a các cháu t Nam Đ nh ra H i Phòng, gi a đ ng b l c m t đ a cháu lên ba. Vì c này Hoàng Văn Chí có ghi i t ng t nh th .

- Ph m Duy là người nh c Văn Cao đ n v i Vũ Quý. Và ông trong "t ch c" tr c Văn Cao (đi u đó d hi u vì Ph m Duy khi h c tr ng Thăng Long là h c trò c a Võ Nguyên Giáp).

- Ph m Duy là người "ch ng ki n s ra đ i c a bài Ti n quân ca" và Ph m Duy là người "buông lá c đ sao vàng trên kia và xu ng c p loa phóng thanh hát tr c qu n chúng n đ u tiên" v i

"s c hát h p d n hàng v n qu n chúng

" trong ngày 17/8/1945.

Tr c kháng chi n, câu "T ng t n nh c sĩ Ph m Duy, k du ca đã gieo nh c bu n c a tôi đi kh p ch n

" c a Văn Cao đã tr thành huy n tho i. L n này, Văn Cao mu n tr i vai trò l ch s c a Ph m Duy đ i v i cách m ng tháng Tám. Vai trò đã b l ch s m t chi u cu n đi, c p m t. Văn Cao mu n cái gì c a César ph i tr v cho César.

Không khí ám sát th tiêu

Tìm hi u Văn Cao không th b qua giai đo n ông ho t đ ng tr gian. Nh ng mu n hi u rõ hành đ ng y, i ph i tìm hi u không khí thanh tr ng gi a Vi t minh và các đ ng phái đ i l p. Vũ B ng vi t v không khí th i y:

" B u không khí y là b u "không khí c nh sát" mà Vi t Minh v a m i n m đ c chánh quy n đã o đ c li n: thu hút dân vì l dám đ ng ra đánh th c dân đ t phát xít c u qu c, nh ng đ ng th i cũng cho tiêu luôn các đ ng phái không đi m t con đ ng v i h .

Lúc y ch a có nh ng ch rùng r n nh "Đ m Đùn", "Lý Bá S " nh ng người ta đã mang máng nghe th y nh ng v át các b nh bút báo "Vi t Nam" Hàng Bún Đ i, báo "Sao tr ng" đ ng Bô-Nan H i-Pông, hay v Ôn Nh H u có hàng trăm cái xác ôm nhau mà ch t... S c m y mà không s ? S c m y mà phòng ng a đ c b n cán b b t m t b ng đi? Nh ng cùng t c b n, b n t c!.. li u, đã li u thì li u cho trót, chúng tôi c đ kích Tr n Huy L u [B Tr ng Thông Tin] và nh ng s h c a gu ng máy chánh quy n phi thai c a Vi t Minh. Và r i cũng ch ng làm sao h t" (Vũ B ng, B n m i năm nói láo, trang 160).

Trong ti u thuy t Giòng Sông Thanh Th y, Nh t Linh vi t v Thanh và Ng c, cán b Vi t Minh và Vi t Qu c, c hai đ u nh n đ c l nh ph i th tiêu nhau, nh ng h r i vào tình yêu, tình yêu đ n ch t. Nh t Linh mô t r t rõ b i c nh "H rình nhau nh nh ng con thú đ mà người nào cũng vì m t lý t ng mình cho là cao đ p". Nh t Linh

đã vi t nh ng trang l nh lòng và rùng r n v t i ác c a con người, nhân danh Cách M ng. Các nhân v t t h i:

"T i sao mình l i làm m t v c đ c ác nh th này

". Tôi cái "guồng máy": Họ có hai guồng máy khác nhau. Đồ t n c là c a chung, nh ng cách ph ng s đ t n c c a hai đ ng, hai guồng máy ch đ o, khác nhau.

Tác phẩm của Nhà t Linh gi i thích hành đ ng của Văn Cao trong kháng chi n: Văn Cao làm vi c cho tình báo của Vi t Minh, trong Quán Biên Thùy năm 1947. Và Quán Biên Thu , theo s mô t của Ph m Duy, có không khí r t Giồng sông Thanh th y:"

"Vào kho ng đ u mùa hè của năm 1947 tôi i Lào Cai và th y đây có m t phòng trà v i cái tên là Quán Biên Thùy, b m t là m t n i gi i trí nh ng b trong là m t ch c tình báo. Lúc đó, đ i đ n v i Lào Cai v n còn là vùng Trung Hoa Qu c Gia ch a b nhu m đ hoàn toàn. Tôi g p Văn Cao ở đây và đ c m i i hát cho phòng trà này. (...) Quán Biên Thùy đông nhân viên m. T t c đ u là dân Hà N i. Tôi không đ ý nh u i ho t đ ng tình báo của quán này, ch ng r ng vùng Lào Cai còn khá nh u đ ng viên của Vi t Nam Qu c Dân Đ ng. Sau khi b Vi t Minh o thành i vùng trung du, Vi t Qu c p trung đây đ s lách sang Trung Hoa. Nhân viên tình báo của Quán Biên Thùy này đang đi lũng Vi t Qu c đ báo cho Công An i b t hay báo cho b đ i i tiêu đ t. Tôi b t r ng Vi t Qu c t r c đây s ng nh i t n thu c a sòng b c C c L u, nay sòng b c này ph i đóng thu cho Vi t Minh (...) Trong th i gian Lào Kai, tôi còn có cái thú i hút thu c phi n i dinh của m t lãnh chúa ng i Nùng là Hoàng A T ng (...) Thu c phi n ch ng bao giờ làm tôi say c nh ng th thu c phi n đ c h th lâu năm của Hoàng A T ng n nào cũng đánh g c hai "anh hùng" kháng chi n là Văn Cao và Ph m Duy." (Ph m Duy, H i Ký II, trang 105- 107).

Không khí thanh tr ng này n m trong qu đ o tr gian của Văn Cao nh ng ngày đ u cách m ng: ám sát Đ Đ c Phin. Bi k ch x y ra năm 1945, khi ông ho t đ ng trong đ i "Bi t đ ng vũ trang".

Văn Cao b n Đ Đ c Phin

Tôi sao Văn Cao vào đ i bi t đ ng vũ trang?

Gi thuy t của Vũ B ng:

"... Cho i m t ngày kia, lúc Nh t đ b vào Đông D ng, tôi m i i nghe nói đ n Văn Cao hai n n a. Đó là n Nghiêm Xuân Huy n báo tin cho tôi bi t con gái anh s p l y ch ng, mà ng i ch ng đó là Văn Cao và m t n sau khi Vi t Minh "át" cô Nga "giao du" v i m t sĩ quan Nh t b b n ch t l n, H i Phòng l i x y ra v b n Đ Đ c Phin mà lúc đó ai cũng b o ng i b n là Văn Cao.

Nghiêm Xuân Huy n, s c hi u [bi t hi u] là Voi đen (...) Tôi đi i th ng xuyên nhà Voi đen vì anh có ra m t t tu n báo m i i hai trang - R ng Đông. Sau này (...) anh ra t tu n báo trào phúng tên là Con ong do Tam Lang Vũ Đình Chí ch biên. (...) Xa nhau đ c ít lâu, tôi nghe th y Nghiêm Xuân Huy n b Nh t b t và "xin âm đ ng" cho đ n ch t nhà lao. Anh em h i đó b o r ng anh b Nh t gi t vì nhà in của anh in truy n đ n cho Vi t Minh. Cho đ n bây giờ, tôi v n không hi u cái v Nh t b t và đánh đ p tàn nh n Huy n cho đ n ch t có liên quan gì đ n v con gái Huy n l y Văn Cao hay không, hay là Văn Cao có liên quan gì đ n vi c in truy n đ n đó hay không -n u qu có in truy n đ n i nhà in của Huy n- ch b t sau đó Văn Cao im lìm, không ai bi t hành tung ra sao h t cho đ n lúc x y ra v ám sát Đ Đ c Phin trong m t t m hút H i Phòng. (...)

Cái tên Văn Cao nổi bật lên từ đó. Đợi vài phút sau anh em vẫn nghe, có một số anh em nói cho đúng, đã lấy làm hạnh phúc vì được như vậy.
Sau ngày 19/8 tôi nghe câu Văn Cao nổi như cồn". (Vũ Bằng, Văn Cao - Một nghệ sĩ tài hoa, Sài Gòn 1970, in lại trong Văn Cao cuộc đời và tác phẩm, trang 173)

Doãn Tòng, bạn đồng hành với Văn Cao trong đời trải gian, thuật lại các sự kiện:
"Năm 1945, ở Hội Phòng có Đệ Đệ c Phin là một tên mật thám cho Nhật - nó đã phá hoại nhiều của sản của ta, trên có nhiều người biết nó. Tháng 7-1945, Văn Cao trở về Đệ Đệ c Phin. Vợ c này được c đồng chí Nguyễn Khang - Xứ ủy Bắc Kỳ đồng ý. Nguyễn Đình Thi giao cho Văn Cao khẩu súng 7165. Tôi phân công cho em Trần Liên là cô Liên thăm dò đồng chí đi lại của Đệ Đệ c Phin. Cô Liên chủ với em về Đệ Đệ c Phin, nên rút tỉn cho vợ c đi u tra. Văn Cao, Trần Liên có liên hệ để tiếp xúc với người Nhật do Đệ Đệ c Phin chủ nên bắt mật thám. Họ nghe thu c phiên, hay hút thuốc nhà 51 phố Đông Kinh. Nhóm chủ c đồng chí cách đi ăn của họ, tôi bắt đi u hành đồng chí.

Vào khoảng 6 giờ chiều một ngày tháng 7 năm 1945, tôi nhá nhem đi, anh em chờ trong cho Văn Cao thành một anh cai xe bạn quen đen, áo va rô, đi u đi mũ cát dầy, đeo đôi kính gọng. Hoá trang vào không ai nhận ra Văn Cao nữa. Văn Cao đi xe đến phố Đông Kinh, vào ngôi một quán nước, để một quan sát. Khi Trần Khánh ra hiểu bạn cách nhẩy lò cò: có ý là Đệ Đệ c Phin đang ở trên, Văn Cao bắt đi u hành đồng chí. Anh lên gác thấy rõ Đệ Đệ c Phin đang nằm hút thuốc phiên. Bên cạnh là người bí tiêm. Văn Cao bạn một phát vào đi u Đệ Đệ c Phin, tên này gõ cửa. Tên bí tiêm sợ quá, nhẩy qua ban công bám vào ống máng để trốn chẩy bí n. Một số đồng chí bào nghe tiếng súng nổ, chẩy đến nhà nháo. Văn Cao bình tĩnh nói: "Xin mời người người. Tôi chủ đi t mật tên Việt Nam bán nước thôi".

Nói rồi đi ánh đêm mờ mờ, Văn Cao nhẩy lên xe đi về nhà tôi thay quần áo. Sau đó Văn Cao lên Hà Nội học đồng chí, tôi ở Hội phòng". (Doãn Tòng thuật lại, theo ghi chép của Bích Thuần, sdd, trang 197-198)

Hành đồng chí "trải gian" này sự kiện trong thơ Văn Cao như một nỗi ám ảnh tâm trí suốt đời.

Tại sao Văn Cao không sáng tác ca khúc nữa?

Sau ngày hòa bình lập lại, Văn Cao không sáng tác ca khúc nữa, lý do sâu xa được ghi trong bài viết của Hoàng Phủ Ngọc Tường:

"Đêm nay, trong cuộc tâm tình nghệ sĩ của Văn Cao với những người bạn trên phá Tam Giang, tôi muốn bắt một đi u mà với tôi là một bí ẩn thu c về đi ông:
- Tại sao sau kháng chiến chúng Pháp, anh vẫn, vẫn làm thơ, những người ta không nghe anh hát nữa?
- Hội những người Việt Tịch Quân Ca, tôi không hề chú ý bạn trước để làm một bài hát, mà là một đi u

Tác Giả: Th&y Khuê
Thứ Tư, 14 Tháng 4 Năm 2010 11:51

nhĩ m nguy hiĩ m cĩ a đĩ bĩ t đĩ ng. Tôi là đĩ i vĩ n bĩ t đĩ ng vũ trang. Nhĩ m vĩ cĩ a tôi là trong mĩ t đĩ m, cĩ m mĩ t khĩ u sũng, vào mĩ t thành phĩ đĩ gĩ t mĩ t ngĩ i. Tôi đã làm xong vĩ cĩ y. Đó là chĩ n tranh và cĩ m thù, đĩ n gĩ n thĩ. Nhĩ ng ngày đĩ u sau chĩ n tranh, tôi đã trĩ i cĩ n nhà y, thĩ y còn i mĩ t gia đĩnh mĩ gĩa con cĩ. Làm sao tôi có thĩ nói đĩ u cĩ n thĩ t nhĩ t đĩ i vĩ i tôi trong nhĩ ng bài hát sau đó? Nói vĩ chĩ n công hay phĩ i nói mĩ t đĩ u gĩ khác? Nên tôi im i ng, và chĩ vĩ t nhĩ c-khĩng-i.

Gĩ a tĩ ng sũng i t vĩ quanh tàu, đĩ i đĩ m sao, tôi vĩ n nghe rĩ gĩ ng nói đĩ u dĩa cĩ a Văn Cao, sũu thĩ m đĩ n i nh ngĩ i, nhĩ thĩ là tĩ ng nói đĩ n i mĩ t bĩ n khác. Trĩ i i, tôi đã đĩ i đĩ t chĩ c tay vào vĩ t thĩ ng. Nhĩ ng tôi nghĩ, chĩ có nhĩ ng nghĩ sĩ i n mĩ i nuĩ cho mình nhĩ ng bi kĩ ch nhĩ vĩ y" (trích Cĩ m nhĩ n Văn Cao cĩ a Hoàng Phĩ Ngĩ c Tĩ ng. Hĩ p Lĩ u sĩ 8, sĩ đĩ c bĩ t Văn Cao, tháng 12/1992).

Nhĩ m vĩ cĩ a Văn Cao đã đĩ i cĩ Nhĩ t Linh làm sĩ ng i vĩ i nhĩ vĩ t Ngĩ c trong Giĩng Sĩng Thanh Thĩ y. Vĩ t thĩ ng cĩ a Văn Cao cũng là vĩ t thĩ ng cĩ a Nhĩ t Linh.

Nhĩ t Linh vĩ t Giĩng Sĩng Thanh Thĩ y hai năm trĩ c khi tĩ vĩ n, nhĩ mĩ t chúc thĩ vĩ hĩ c và chĩnh trĩ gĩ i i đĩ i sau: cĩ i cũng trĩn dĩng Xĩch Bĩch, Tào Thào, Chu Du khĩng còn nĩ a, chĩ còn i tĩ ng thĩ Tô Đĩng Pha, chĩ còn i tĩ ng thĩ, cho muĩn đĩ i...

Tiến quân ca
(QUỐC CA)

Nhịp đi - Hùng mạnh Nhạc và lời: VĂN CAO

Đoàn quân Việt Nam đi chung lòng cứu quốc. Bước chân
(Đoàn quân Việt) Nam đi sao vàng pháp phôi. Đất giống
dồn vang trên đường gặp ghềnh xa. Cờ in máu chiến thắng vang hồn
nói quê hương qua nòi lửa than. Cùng chung sức phấn đấu xây đời
nước. Sừng ngoài xa chen khúc quân hành ca. Đường vinh
mãi. Đứng đầu lên giong xích ta đập tan. Từ bao
quang xây xác quân thù. Thắng gian lao cùng nhau lập chiến
lâu ta nuốt cầm hồn. Quyết hy sinh đời ta tươi thắm
khu. Vì nhân dân chiến đấu không ngừng. Tiến mau
hơn. Vì nhân dân chiến đấu không ngừng. Tiến mau
ra sa trường. Tiến lên! Cùng tiến lên! Nước non Việt
ra sa trường. Tiến lên! Cùng tiến lên! Nước non Việt
Nam ta vững bền. Đoàn quân Việt...
Nam ta vững... bền.

Lũu Hũu Phĩ c và Tĩ ng gĩ i thanh niĩn

Vĩ t vĩ Tĩ n quân ca cĩ a Văn Cao, khĩng thĩ khĩng nhĩ c đĩ n Tĩ ng gĩ i thanh niĩn cĩ a Lũu Hũu Phĩ c, bài quĩ c ca cĩ a mĩ n Nam trong thĩ i kĩ chia đĩi Nam Bĩ c.

Lũu Hũu Phĩ c sinh ngày 21/9/1921 tĩ i Cĩi Rĩng (Cĩ n Thĩ). Hĩ c nhĩ c tĩ nhĩ. 1940, õng ra Hà Nĩ i hĩ c y khoa. Khoĩ ng thĩ i gian tĩ 1940-44, Lũu Hũu Phĩ c nĩ i tĩ ng vĩ i nhĩ ng ca khĩc i ch

s& nh& B&ch Đ&ng Giang, & i Chi Lăng, Hát Giang tr&ng h&n, H&n T& sĩ, H&n Sông Gianh, H& i Ngh& Diên H&ng ... và m&t lo&t hành khúc cho sinh viên nh&: *Ta cùng đi, Tiếng gọi thanh niên, Bài hát của thi&u sinh, Bài hát của thi&u nữ Việt nam, Việt nữ gọi đàn*

... Sau Cách m&ng tháng Tám, L&u H&u Ph& c sáng tác

Khúc kh&i hoàn, Ca ng&i H&ch T&ch

... Ca khúc c&a L&u H&u Ph& c có &nh h&ng r&t l&n đ&i thanh niên t& th&p niên b&n m&i đ&n ngày nay. Trong cu&n sách c&a Mai Văn B& t&a đ&

L&u H&u Ph& c con ng&i và s& nghi&p

(nxb Tr& 1989) không th&y ông nh&c đ&n ho&t đ&ng Qu&c dân đ&ng c&a L&u H&u Ph& c. Đi&u đó đ& hi&u. Nh&ng trong ti&u thuy&t

Giòng sông Thanh Thu&

c&a Nh&t Linh, có m&t đ&ng đáng chú ý, vi&t v& nhân v&t Ng&c (Qu&c dân đ&ng) đ&n T& và Ngh& (Việt minh) đ&n ch& Ng&c s& đ&u đ&c hai ng&i kia. Trên đ&ng xuyên núi r&ng, phong c&nh hùng vĩ, Ng&c v&a đi v&a hát:

"Chàng c&t tiếng hát cao gi&ng, đi th&t mau cho b&c chân ăn nh&p v&i bài hát mà chàng c& hát th&t mau:

H&n n&c muôn năm s&ng cùng non n&c!

Ngày nay ta noi t&m g&ng anh hùng,

Dù khó th& m&y quy&t cùng nhau b&c,

Làm cho vang tiếng cháu con nòi gi&ng Tiên Long.

Chàng chuy&n sang đ&p khúc:

Mau, mau đ&ng lòng, tay c&m tay, trông c& n&c, ta đ&u b&c,

Tu&t g&m, th& v&i núi sông ...

H&n n&c muôn năm s&ng cùng ...

Bài hát &y là c&a L&u H&u Ph& c, đ&ng viên Việt Qu&c trong th&i k& bí m&t t& trong n&c truy&n ra, do Ninh đ&y chàng. Ninh có nói là thay đ&i &i đi đôi chút cho nó m&nh h&n và đúng b&ng tr&c h&n. Tr&i b&t đ&u n&ng m&i lúc m&t g&t; Ngh& và T& không b&t là bài hát gì nh&ng vì nh&p quy&n r& nên cũng c& b&c theo cho đúng nh&p."(Giòng Sông Thanh Thu&, t&p 1, trang 214)

Chính Nh&t Linh đã s&a l&i bài B&ch Đ&ng Giang c&a L&u H&u Ph& c cho m&nh h&n và đúng b&ng tr&c h&n. L&i g&c c&a L&u H&u Ph& c nh& sau:

H&n n&c v&n s&ng v&i tr&i, non, n&c

Ngày nay, ta noi t&m g&ng anh hùng

Đ&u khó th& m&y, quy&t cùng nhau b&c!

Làm cho rõ b&t cháu con nòi gi&ng Tiên Long!

Nh&ng đi&u đó không quan tr&ng, đi&u quan tr&ng là Nh&t Linh xác nh&n: L&u H&u Ph& c theo Qu&c dân đ&ng.

T& đó, đ&a đ&n m&t s& nghi& v&n khác: trong th&i k& kháng chi&n, L&u H&u Ph& c sáng tác r&t ít, t&i sao? L&u H&u Ph& c là ng&i c&a Việt Qu&c hay Việt Minh? N&u ông là ng&i c&ng s&n, t&i sao, *Tiếng gọi thanh niên* l&i đ&c c& chính ph& Nguyễn Văn Xuân (c&a B&o Đ&i) ch&n làm qu&c ca? (*Tiếng gọi thanh niên* sáng tác tháng 4/1941. Ngày 2/6/1948,

đ&c c& chính ph& Nguyễn Văn Xuân ch&n làm qu&c ca, và ti&p t&c là qu&c ca c&a Việt Nam C&ng Hoà sau 1954).

Sau ngày th&ng nh&t đ&t n&c, L&u H&u Ph& c, B& tr&ng Thông tin văn hoá, ký ba Thông tri c&m l&u hành các sách báo "ph&n đ&ng". B&n đ&u mang s& 218/CT. 75, ngày 20/8/75, trong đó có danh sách 130 tác gi& b& c&m toàn b&, v&i nh&ng tên tu&i nh&: H& H&u T&ng, Nguyễn Văn, Vũ Hoàng Ch&ng, Đinh Hùng, Bùi Giáng, T& T&, Doãn Qu&c Sĩ, Mai Th&o, Võ Phi&n, Nguyễn

Sa, Thanh Tâm Tuy&n, Däng Nghi&m M&#u, M&c Đ&, Nguy&n M&nh Côn, Chu T&, Duyên Anh, Nguy&n Th& Hoàng, Nhã Ca, Túy H&ng, Phan Nh&t Nam... (B&n Thông tri và toàn b& danh sách các tác ph&m, tác gi& b& c&m, in trong Văn hoá Văn nghệ ... Nam Vi&t Nam c&a Tr&n Tr&ng Đ&ng Đ&n (nxb Thông Tin, 1993), ph&n Ph& L&c II, t& trang 697 đ&n 754).

T&t nhiên L&u H&u Ph& c ch& thi hành chính sách c&a Trung &ng. Nh&ng ng& i ngh& sĩ, khi ký nh&ng công hàm tiêu đi&t tác ph&m văn h&c c&a n&a ph&n đ&t n&c, h&n không th& không suy nghĩ, h&n không th& không bi&t r&ng tên mình s& đi vào văn h&c s& v&i m&t v& trí không thu&n ti&n. Và ng& i Vi&t di t&n khi hát bài Ti&ng g&i thanh niên cũng nên nh& đ&n tác gi& trong toàn b& hành đ&ng chính tr&, văn nghệ c&a ông.

Kháng chi&n và văn nghệ sĩ

Trong hoàn c&nh c&c k& phân hoá gi&a Vi&t Minh và các đ&ng phái đ&i l&p nh& th&. T&i sao văn nghệ sĩ l&i theo Vi&t Minh? Vì ph&n l&n không làm chính tr&, t& Vũ B&ng, Vũ Hoàng Ch&ng, đ&n Hoàng C&m, Đ&nh Hùng, T& T&... đ&u nh& th&, h& đi theo ti&ng g&i c&a t& qu&c. T& T& k& rõ t&ng ch&ng đ&ng, t& nh&ng b&c đ&u:

"Th& đô Hà N&i ch&t c&ng trong máu l&a. Cu&c giao tranh gay go ngay t& phút đ&u gi&a Trung Đ&n Th& Đ&, T& V& Thành và quân đ&i Pháp. Ph&n l&n dân chúng đ& t&n c&. M&i nhà đ&u đ&c t&ng thông qua nhau, theo l&nh c&a chính ph& t& m&y th&ng tr&c. (...) Nh&ng con đ&ng có cây to đ&c đ&n ngã dùng làm ch&ng ng&i v&t c&n đ&ng xe b&c s&t c&a Pháp. Không khí tr&c ngày chi&n tranh th&t ngh&t th&. V& con tôi đ& theo ông bà nh&c t&n c& v& quê c& th&ng nay. Gia đình phía tôi cũng v&y. Tôi & m&t mình v&a sáng tác v&a v& tranh c& đ&ng". (s&d, trang 53)

Và ông tìm cách ra kh&i Hà N&i, theo kháng chi&n:

"Tôi ch&n l&i xuyên c&a ô C&u Đ&n, qua làng Hoàng Mai r&i men theo b& ru&ng ra đ&ng s& 1, con đ&ng xuyên V&t. Tôi ch&t nghĩ đ&n Ph&m Duy, không bi&t Duy ra kh&i Hà N&i b&ng ng& nào? Sau này khi g&p l&i nhau trong kháng chi&n, Duy m&i cho bi&t đ& ra kh&i Hà N&i qua ng& Khâm Thiên, t&c ph&ng Đ& L&c. Văn Cao có báo cho Duy bi&t nh&ng Duy không tin" (s&d, trang 54).

Tìm liên l&c v&i t& ch&c:

"Tôi ăn T&t v&i gia đình xong r&i đ&n làng Bài Tr&ng thăm v& con, tr&c khi lên đ&ng đi Vi&t B&c (...) T& ph& Đ&n Hùng, tôi quay v& Phú Th&, mong g&p anh em quen bi&t có th& g&i i thi&u mình v&i m&t c& quan nào đó. Ng& i thì đông, anh em ch&ng th&y ai. N&n quá, tôi cũng đ&nh quay v& quê nhà, b&ng g&p Ph&m Duy t& trong m&t quán cà phê đi ra. Nói chuy&n h&i lâu, Duy cho bi&t s& đi Yên Bái. N&u tôi mu&n đi cùng, sáng mai đ&n ch& này ch&. Tôi b&ng lòng, h&i Duy có ph&ng ti&n gì không? Duy tr& l&i không, s& đi b&. Ngay bu&i chi&u hôm đó, tôi quay v& ch& tá túc đêm qua, bán ch&c xe đ&p cho ng& i ch& nhà đ& l&y ti&n tiêu. Sáng hôm sau, tôi đeo ba lô đ&n n&i h&n. Ch& m&t lúc, tôi th&y Duy đ&i mũ ca-lô, m&c b& ka ki M&, đeo cây đàn trên vai, còn m&t tay xách chi&c túi đ&ng qu&n áo. Chúng tôi c& men theo đ&ng xe l&a đ& b&c h&t đ&ng r&y đi ng& c lên. Duy không ch&u đeo chi&c túi v&i lên vai, v&a đi v&a ném v& phía tr&c. Đ&n n&i, cú xu&ng nh&t lên ném n&a. Tôi h&i i:

- Sao làm v&y?

Duy nói:

- Đeo mũ t xác, ném kho h n!

Trong lúc đi đ ng. Duy nói v chuy n m y tháng tr c. Sau khi ra kh i Hà N i, Duy tìm đ ng lên Vĩnh Phúc Yên, gia nh p đoàn Văn Nghệ Gi i Phóng, r i Vi t Trì, bây g là Phú Th . Duy nói v đ tính đ ng lại v i những b n dân ca. Duy lúc này đã n i t ng, ch ng nh ng v hát, mà còn sáng tác nh ng ca khúc nh Cô hái m , G m tráng sĩ, v.v...

Năm y, chúng tôi m i có 24 tu i. Đi cùng v i Duy r t vui vì Duy hay nói đ c. Nh ng sau đó, i tr m ngâm, có đ , trong đ u, Duy đang có đ tính nào đó, có th , m t ca khúc s p ra đ i. Sau c p kính tr ng, đôi m t Duy long lanh nh đ c ch u đ i b i lu ng ánh sáng k đ . Đ n Yên Bái, m t thành ph đã tiêu th 95%, tôi g p thêm Văn Cao. Cũng đ n i đó, tôi và Duy chia tay. Tôi i Yên Bái ch i v i Văn Cao vài ngày. M i ch i chúng tôi r nhau đi u ng r u, lo i r u đ n ng. Văn Cao trông v n th , s c m t tai tái, đôi m t th t s c v i n c i chìm l ng. Có khác chng là b bà ba nâu, bên ngoài ph thêm ch c tr n th ."(trang 55-56).

"Văn Cao n i t ng đ t n ch n, trong kháng chi n và mãi mãi, m i ng i đ u nghe nh c c a anh. Nh ng anh, con ng i đã tài, ngoài ngh thu t còn làm nh i u th khác.

Tôi i chia tay v i Văn Cao cũng Yên Bái. Văn Cao ng c Lào Cai đ đi làm công tác tình báo biên gi i đ c ng y trang b ng m t phòng ca nh c. Ph m Duy có lên Lào Cai và hát phòng trà này. Bài Bên C u Biên Gi i c a Duy đ c sáng tác đ i đó."(trang 57)

T T đi theo ban k ch truy n bá qu c ng đ c n a năm thì b s t rét n ng, ph i v Liên khu Ba (vùng Thái Bình), v tranh hí h a ch ng Pháp trên báo C u Qu c Th Đô, sáng tác văn th và đ y h i h a. T T k v nhi t tình cách m ng c a Văn Cao:

"M t ch i u khi g n i, b ng Văn Cao và Nguy n Đình Thi đ n thăm. Th t không gì vui h n, khi n m m t mình trong căn nhà v ng l i đ c b n đ n thăm. Văn Cao cho bi t đ Liên khu 1 m i xu ng công tác Khu 3, nhân t n ghé ch i. (...) Nói chuy n đ m phào mãi cũng chán, tôi yêu c u Văn Cao đ c l i bài th "Ch c xe xác qua ph ng Đ L c". Văn Cao tuy làm nh c nh ng không có gi ng hát, nh c Văn Cao n i t ng nh tài hát c a Ph m Duy, Bùi Công K vv... Văn Cao cũng không có tài ngâm th , hát chèo nh Hoàng C m, nh ng t ng đ c th c a Văn Cao nghe r t đ , nghe ghê r n nh t ng v ng đ áy huy t. (...) Tôi nh , đêm y Văn Cao nói v i tôi: - Đây c u, tôi có ý đ nh gi i thi u c u vào H i Nghiên C u Ch Nghĩ Các-Mác, c u nghĩ sao? Tôi th ng th n tr i, không thích chính tr , ch yêu ngh thu t thôi! Trong đêm i, tôi không nhìn th y nét m t Văn Cao và Nguy n Đình Thi ra sao, nh ng qua câu nói c a Văn Cao: - Không còn con đ ng nào khác đâu, ngh thu t cũng ph i ph c v chính tr . Tôi ch bi t nói th . Còn tu c u. V l i, H i cũng g n đây thôi, m t công gì đâu mà c u ng i? Tôi không tr i i nói l ng sang truy n khác. (...) Sáng hôm sau, Thi và Văn Cao đ u đ y s m, đi ngay". (trang 68-69)

T T và Ph m Duy cho bi t trong nh ng năm đ u kháng chi n, ngh sĩ đ c t ng đ i t do sáng tác. T T , v a v tranh tuyên truy n (hí h a ch ng Pháp) v a sáng tác ngh thu t theo ý

riêng mình và có thể triền lãm. Phạm Duy viết:

"Trong ba bốn năm đầu của cuộc kháng chiến toàn quốc, những văn nghệ sĩ rời thành phố ra thôn quê đều là những người đi để tham gia cuộc chiến đấu chung và dù có gia nhập vào một tập thể văn nghệ nào của chính quyền thì cũng đều do đi tìm, tìm do sáng tác hay tìm do bị đuổi. Dù Đoàn Công Sơn đã có đề cập về văn hoá lâu [1943], quy định những sáng tác văn nghệ đều phải có "tính Đảng" những khi có Đảng và Văn Hoá là hai đề cập chung của Ban Chấp Hành Trung ương ra để văn nghệ sĩ ngoài Đảng học hỏi (Hội ký II, trang 111-112). Trong không khí còn khá dè dặt, Văn Cao trở lại Liên khu ba năm 1949, và các nhà sĩ tử chung triền lãm chung, Tôi Tôi kể:

"Tôi khi có Văn Cao gặp, chúng tôi mời lên gặp và bàn về chuyên làm phòng triển lãm. Văn Cao cũng về đề cập hai lần tranh sơn dầu. Anh cho rằng vẽ tranh là việc nên làm vì từ ngày kháng chiến, Liên Khu 3 chưa có Phòng Tranh nào. Chúng tôi [Tôi Tôi, Bùi Xuân Phái, Lê Xuân Nhì v.v...] giao việc liên lạc với chính quyền cho Văn Cao lo, còn tranh, có bức nào bày bức đó. (...) Văn Cao bày hai tác phẩm: Cây đàn đờ và Đoàn công nhân. Tôi có hai bức: Lìa phố và Chiến tranh. Công bố công là sơn dầu, còn toàn là vẽ chì trên giấy. Tuy vậy, phòng Triển lãm cũng nhiều người xem, nhiều buổi họp chen lấn nhau, làm chúng tôi lên tinh thần, tuy sự tranh bày này hoàn toàn có tính cách biểu dương, chứ không bán. Có bán cũng chẳng ai mua. Sau khi phòng triển lãm mở cửa, Văn Cao gặp tôi gặp dùm hai tác phẩm nói trên vì lý do không ở đây lâu, những sau khi tôi đã "dinh tề", đầu năm 1951, quân Pháp đánh vào quê tôi, tôi đi tìm tề!" (sđd, trang 99)

Chức biệt là bức tranh Cây đàn đờ của Văn Cao bị phê bình, những người dung phê bình ra sao, không rõ. Những người đi đầu Tôi Tôi viết về cuộc phê bình tranh Mùa Núi của ông, chúng ta có thể hiểu về bối cảnh phê bình tranh Văn Cao. Tôi Tôi viết:

"Sau những công tác có tính cách tìm kiếm, tôi tìm được, làm thêm một giờ ngày dài. Tôi về thêm đề cập bức tranh Mùa Núi, vẽ theo kỹ thuật sơn dầu. Một buổi chiều, tôi nhận được giấy mời đi tham dự buổi họp của Chi Bộ Văn Nghệ Liên Khu (...) Đúng ngày, tôi mang tranh đến một ngôi làng sát chân núi, bên kia sông Đảng. Đảng nhân đã có nhiều anh em, tuy vậy, tôi quen rất ít, chỉ có [Bùi Xuân] Phái, Huy Cận Kiều và Lê Xuân Nhì, là bạn. (...)

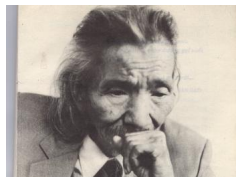
Sau vài giờ thảo luận sinh hoạt về chuyện những sáng tác phải có kháng chiến, anh Trưởng ban Tôi Tôi (tôi không nhớ tên) đề cập tác phẩm Mùa Núi của tôi trên chiếc giá vẽ ngoài trời, xong mời anh em phát biểu ý kiến về tác phẩm đó. Mọi người nói một cách, tôi phải trình bày thích, bào chữa cho tác phẩm mình có "những dụng cách mới". Chỗ đã đề cập sự phải trình bày, anh Trưởng ban Tôi Tôi cho mời một số ông bà già, con nít chặn trâu đến trình bày tranh, hỏi mọi người và cảm thấy những của họ. Thời khắc đến cho tôi khi phải chấp nhận về những phát biểu vô cùng thô tục vì không hiểu gì về hội họa của những người dân quê mùa chặn trâu và các em bé chặn trâu, cả tề. Trưởng ban như vậy, tôi muốn phát điên lên, những cảm nén giận, giận về một bình tĩnh tôi phút chót.

Sau cuộc phê bình khốn khổ, tôi dự đoán đề cập tập thể Chi Bộ Văn Nghệ muốn đi xa về tôi ra sao rồi! Phái và Huy Cận Kiều thông cảm, những để về phía tôi về, cũng chẳng đờn gì đề cập, đành làm ngơ. Cuộc họp chỉ có một ngày. Đáng lẽ sau khi họp xong, tôi phải đi vui chơi về anh em, những từ hôm đó, tôi về ngay, ngày mai phải đi gặp Trưởng ban Quan Bình Dân Học Vấn những công tác. Cũng kể từ đó, trong tôi đã dấy tề, nếu có dịp thu xếp là "dinh tề", chứ lâu không xong!" (sđd, trang 102).

Đó là những lý do khi những những ho sĩ như Tôi Tôi, Bùi Xuân Phái, Nguyễn Sáng... bị kháng chiến về thành.

Sở "dinh tê" được Vũ Bằng cảm nhận như sau: "Thật rồi tôi rình tê. Tôi rình, nhưng không có một chút mồi cảm, là vì tôi quan niệm rằng Hà Nội là đất nòi của mình, mình có quy định đó, còn việc ăn dè hèn hay không, đó là tùy nhân cách của từng người" (Vũ Bằng, Bên những năm nói láo, trang 167)

Nhân Văn Giai phẩm
Thơ Văn Cao



Văn Cao (thơ do tác giả cung cấp)

Sau khi hoà bình lập lại, Văn Cao không sáng tác ca khúc nữa. Đang khi trở lại với hội họa thì Hoàng Cầm đến mời ông viết bài cho *Giai Phẩm Mùa Xuân*. Văn Cao nhận lời, ông làm thơ, vì chưa có thơ mới nói được những bi đát chìm sâu trong nỗi căm nhá của tâm hồn. Với số "đặc thù" của Hoàng Cầm, Văn Cao dành cả mùa xuân để sáng tác truyện ca Những người trên cửa biển.

Lần này trở lại, Văn Cao, người anh cả, đứng lên chống mặt bọn người đã làm cho nghệ sĩ phải điêu đứng trong sáng tác. Tác giả quyết ca ngợi tôi:

"Bao giờ nghe được bọn tình ca
Bao giờ bình yên xem mặt tranh tĩnh vật
Bao giờ
Bao giờ chúng nó đi tắt cửa"
"Chúng nó" đây là những khuôn mặt đã tạo nên nên cái xã hội có nhà máy:
"Mặt nhà thép gai
Mặt nhà tâm hồn
Mặt nhà thép kệ
Chưa khai thác xong".
"Chúng nó" đây là những con người:
"...những con người khôn ngoan
Không có mầm
Mặt không bao giờ nhìn thẳng"
"Chúng nó" đây là những vị khuôn đã len lỏi vào sự sống của con người:
"Chúng nó còn ở
Trong những sách gia đình
Đều thu được trên môi những em bé mới lên
Từng bước chân các cô gái
Từng con đường từng bãi cỏ từng bóng tối
Mặt quàng thâm còn những mái đêm"
Và mặt lớn nhà tác giả *Tên quân ca* kêu gọi mọi người đứng lên bảo vệ Tổ quốc đã từng bảo vệ

vở Tở quở c:

"Vào mở t cuở c đở u tranh mở i

Đở mở tung các cánh cở a sở

Mở tung các cở a bở

Và tung ra hàng loở t hàng loở t

Nhở ng con ngở i thở t cở a chúng ta."(Anh có nghe thở y không, Giai phẩm mùa xuân)

Nhở ng iở i kêu gở i thiở t tha trên đây cở a Văn Cao làm rung đở ng tở t cở nhở ng tâm hở n yêu tở do, yêu nghở thuở t và yêu đở t nở c.

Chở riêng nhở ng kở cở m thở y mình bở gở i là "chúng nó" mở i đở ng lòng. Xuân Diở u thở t lên nhở ng iở i tàn nhở n:

"Nhở ng tở tở ng Nhân văn-Giai phẩm luở n lách nhở chở ch; không phở i lúc nào nó cũng lở lở u nhở trở n trở u, cát vào gở o cở m ta ăn, khiở n ta bở t ngay; mà có khi nó giở u tay rở thuở c đở c vào nhở ng chai thuở c dán nhãn hiở u là "bở ". Văn Cao vào hở ng có bàn tay bở c nhưng nhở thở . Sở giở đở i đã thành bở n chở t cở a Văn Cao, nên nhở ng cái lở c hở u, thoái hoá cở a Văn Cao cở nghiở m nhiên mở c áo chân lý và tở n bở . (...)

Vào đở i giở a thở i phát-xít Nhở t đở bở vào Đông Đở ng, lúc lở n lên nhở y cở m nhở t lở i là lúc chở nghĩa đở quở c Pháp Nhở t toát ra cái chở t cuở i mùa đở i trở y nhở t, phở n đở ng nhở t, Văn Cao đã ngở đở c rở t nở ng. (...)

Trong bài hát Trở ng Chi, Văn Cao gán cho ngở i đánh cá cái khinh bở c đở t đở cở a mình, không coi nhân quở n ra cái gì hở t, chở có mở t mình mình trên trái đở t; hở i lở nh cở a chở nghĩa cá nhân tuyở t đở i toát ra nhở mở t âm khí nở ng nở :

Ngở i đây ta gở mở n thuyở n

Ta ca trái đở t còn riêng ta! (...)

Nhở ng ngày đở u Cách mở ng tháng Tám, nhở ng ý nghĩ phiêu lở u, tìm thi vở xa vở i, mở i lở trong cách mở ng, là mở t chở ng đở ng đở t yở u cở a đở đở ng nhở u ngở i; mở cở c "Hở i quân Viở t Nam", "Không quân Viở t Nam" lúc đó cũng là mở t trở ng thái cở a lòng yêu nở c.

Nhở ng ta phở i giở t mình khi nhở lở i nhở ng lở i hát:

Ta là đàn chim bay trên mây xanh

Mở t nhìn trong khói nhở ng kinh thành tan...

... Ta là tinh cở u bay trong đêm trăng

Ta không trách tình đở chính trở cở a ta và cở a tác giở khi đó còn thở p. Chúng ta giở t mình vì cái lở i bay đở mà bay, đở say lở y mình đó là tở n thân cở a cái lở i "Hãy đi mãi" cở a Trở n Đở n; chúng ta giở t mình hở n nở a là cái máu anh hùng chở nghĩa làm cho Văn Cao sở ng khoái nhìn thở y "nhở ng kinh thành tan" đở i bom đở n mà không chút xót thở ng, và "chở n công ngang trở i" kia lở i là cở a "không quân Viở t Nam", mà không nói là chở n tranh đở vở !

Mở y bài thở năm 1946, 1948 cở a Văn Cao, có đở ng ý đở t, nhở ng cũng bở c lở cái tính chở t nghở thuở t cở a Văn Cao, thích khúc mở c, khó hiở u, thích loẻ lên lở p lánh, pha vở i sở lở p đở , chở ngở i, toát ra mở t màu vở tan rả, nhở bài "Chở c xe xác qua phở ng Đở Lở c", hay nhở bài "Ngỏ i ô mùa đông 46" (Văn nghở sở 2, tháng 4-5/1948):

Ta đi trong nhà đở

Nghe thở i gian đã nhở t khúc ân tình

Tuy phòng the chở c áo trở sở sinh

Còn xiêm hài dành hở ng phở n cũ...

...

Chở Phở n, La-tinh nhở ng máu tô đở t Pháp

Giỏ lở nh khi qua vở n tàng thở

Cháy cong queo, bìa gi ́ ch́t di ́
Kierkegaard, Heidegger và Nietzsche... (...)
 Gi ́ d ́ i nh ́ m ́ t con mèo, kín nh ́ n nh ́ m ́ t bàn tay âm m ́ u trong truy ́ n trinh thám, bài th ́ Anh có nghe th ́ y không? ́ p ́, ́ p úng, bí h ́ m, hai m ́ t, tuy nhiên công chúng cũng h ́ u nó mu ́ n nói gì. Văn Cao g ́ i ai là “chúng nó”? Đ ́ i ́ p v ́ i ai là “chúng ta”?
 Bao gi ́ nghe đ ́ c b ́ n tình ca
 Bao gi ́ bình yên xem m ́ t tranh tĩnh v ́ t
 Bao gi ́
 Bao gi ́ chúng nó đi ́ t c ́ (...)
 Trên đ ́ t n ́ c ta, “chúng nó” là M ́ -Đ ́ m ́ m ́ n Nam, là tay chân M ́ -Đ ́ m ́ m ́ n B ́ c, là b ́ n phá ho ́ i Nhân văn-Giai phẩm; chúng nó là th ́ đ ́ y (...)
 Nh ́ ng con ng ́ i c ́ a chúng ta, ́ Cách m ́ ng tháng Tám đ ́ n nay, xu ́ t h ́ n, tr ́ ng thành đ ́ n đ ́ n và mãnh liệt, đ ́ đi ́ i “ ́ ng ́ y Đ ́ n Biên, ch ́ n đ ́ ng đ ́ a c ́ u”, dù chúng ta có còn khuy ́ t đ ́ m, nh ́ c đ ́ m gì, c ́ Trái đ ́ t cũng b ́ t chúng ta vĩ đ ́ i!”(Xuân Di ́ u, Dao có mài m ́ i s ́ c Nxb Văn h ́ c, Hà N ́ i 1963, tr. 101-114. B ́ n đ ́ n t ́ do L ́ i Nguyễn Ân cung c ́ p, tài li ́ u Talawas)

Bài Xuân Di ́ u ch ́ ng ch ́ ng minh nh ́ ng đ ́ u Văn Cao vi ́ t v ́ “chúng nó” là đúng. Xuân Di ́ u còn gián tiếp cho biết: Đ ́ ng ch ́ a bao gi ́ hi ́ u ngh ́ thu ́ t c ́ a Văn Cao. T ́ t c ́ nh ́ ng sáng tác tuy ́ t v ́ i c ́ a Văn Cao đ ́ u b ́ Đ ́ ng coi là “thu ́ c đ ́ c”.
 Tóm l ́ i, Đ ́ ng ch ́ l ́ i đ ́ ng bài *T ́ n quân ca*. Nh ́ ng Văn Cao không thu ́ c v ́ Đ ́ ng. Văn Cao là ngh ́ sĩ c ́ a dân t ́ c.

N ́ u nh ́ c c ́ a Văn Cao đ ́ a con ng ́ i vào cõi m ́ ng, thì th ́ Văn Cao xoáy vào th ́ c t ́ i cu ́ c đ ́ i: phẩm đ ́ i th ́ c v ́ i *Chi ́ c xe xác qua ph ́ ng Đ ́ L ́ c, Ngo ́ i ô mùa đông 1946, Nh ́ ng ng ́ i trên c ́ a B ́ n* và phẩm n ́ i tâm sâu xé c ́ a con ng ́ i m ́ t t ́ do, trong các bài th ́ ng ́ n, cô đ ́ ng và đau th ́ ng, nh ́ nh ́ ng gi ́ t n ́ c m ́ t không r ́ i ngoài tim mình nh ́ l ́ i th ́ Thanh Tâm Tuy ́ n. Là nh ́ c sĩ k ́ tài, Văn Cao còn là ngh ́ sĩ tiên phong trong h ́ i h ́ a và thi ca. Ngày nay chúng ta không còn hi ́ u h ́ a phẩm c ́ a Văn Cao nh ́ ng theo T ́ T ́, Văn Cao đã t ́ trình bày bìa nh ́ ng b ́ n nh ́ c c ́ a mình b ́ ng nh ́ ng b ́ c tranh avant garde. N ́ u tìm l ́ i đ ́ c nh ́ ng ́ n b ́ n đó, ta có th ́ có ý ni ́ m v ́ h ́ i h ́ a tiên phong c ́ a Văn Cao.
 Riêng v ́ th ́, Văn Cao âm th ́ m tiếp t ́ c con đ ́ ng tân t ́ o. M ́ i ch ́ ng s ́ ng, ông vi ́ t nh ́ ng tác phẩm giá tr ́.
 Cúi xu ́ ng nh ́ ng l ́ m than c ́ a ki ́ p ng ́ i, Văn Cao là ng ́ i duy nh ́ t đ ́ l ́ i nh ́ ng hình ́ nh kinh hoàng c ́ a tr ́ n đói tháng ba năm ́ t Đ ́ u. N ́ u không có *Chi ́ c xe xác qua ph ́ ng Đ ́ L ́ c* thì chúng ta không th ́ hình dung c ́ nh xe xác lăn trong xóm cô đ ́ u c ́ a m ́ t Hà N ́ i bán linh hồn:
"Ngã ́ nghiêng nghiêng đ ́ m ́ a
Ch ́ p ch ́ n ́ o hoá tà ma...
Đôi đ ́ y h ́ ng lâu m ́ c ́ a ph ́ n sa
Rũ r ́ i tóc nh ́ ng hình hài đ ́ a ng ́ c
L ́ nh ng ́ t t ́ ng ca nhi phách gi ́ c

Tình tang... Nỗi nuối khóc tàn số phận
Áo thơm hoa rữa rã đi đêm trỗi vọng
Từng ngậm thì rã c rỉ đèn phù thụy
Ta đi giữa đống ngổn ngổ
Bóng tối âm thầm rả rã xuống chân cây...
Từng xe ma chửi rủa đêm gầy
Xác trẻ yếm rã rữa bên thềm lá phôi

(...)
Ta vẫn gác chiếu chăn gào thét
Trên đống ngổn đêm khoả thân khiêu vũ
Kèn nhịp xa đờn múa vô luân
Run rẩy giao duyên khời nhấc trống mướm
Hun hút gió nâng cốm ca nô ngổn
Kẹp ngổn tang tóc
Loạn lạc đòi nếm xỉ vả chửi lên xỉ vả
Mặt nạ kêu than, ma đói sa trối
Còn mặt nạ lang thang tìm khoái lạc!"

Bài *Chiếc xe xác qua phố* của Đỗ Lưu song hành với *Tên quân ca*, là những tiếng bị thối nát và hùng tráng, báo hiệu cho sự đổ vỡ lòng nhiệt trí của dân tộc đứng lên trong ngày toàn quốc kháng chiến.

Ngoài ô mùa đông 1946 viết vào ngày toàn quốc kháng chiến, với một bút pháp đả đảo, kinh hoàng, gây hoang loạn:

"Phố chết rã rã vài mảnh rêu ngổn gác
Thế thế thanh gươm kêu tàn ác
Quả dấm con, chộp choàng cánh đi xa
Láo lếu ngổn, than bầy dui nhà
Với dáng còm khô đờu chìm xe ngựa

Xả lê la đàn ròi bầy
Đổ trong máu mưng thối
Cả mặt phố Hà Nội còm
Vàng son che đậy hống thối
Bao ngổn bầy nhốt thối xa
Từng số ngổn rã rã vụn phôi
Bao ngổn ỉu bấy giờ
Súng gươm m giết ngổn phôi
... Lũ ỉu cha già
Ồi đoàn thối
Bầy nhiều ngổn đói khờ đã vụn cao
Cả ô còm lao
Cả ô trẻ yếm
Cả ô trẻ m m c
... Mặt bầy còm ngổn hống rã rã xuống cùng trâm
Mặt dầy phố nghiêng còm thành Hà Nội

Dòng gỗ ch& x& a máu d&ng ng& p & i
M&y xác quân thù bên c&ng tanh hôi
S& n&t toang óc ch&y & n v&i rồi
... Xóm âm u
thành kh&i đen đ& c quánh
& i ai ng&âm mình h& & nh
Gió mùa rú ghê ng&& i
Trắng đông đ&m khe r&nh
L&& i lê đ&u s&& ng r&i..."(Ngo&i ô mùa đông 1946)

Kháng chi&n không ch& là hào hùng, là hoa treo đ&u s&ng.
Kháng chi&n còn là chi&n tranh, ch&t ch&óc, tàn phá, kinh hoàng... Ngo&i ô mùa đông 46 là bài
th& kh&c li&t nh&t vi&t v& toàn qu&c kháng chi&n. Trong nh&ng năm đ&u, ng&& i ngh& sĩ còn đ&& c
t& do sáng tác, m&i có th& có
Ch&c xe xác qua ph&&ng D& L&c
và

Ngo&i ô mùa đông 1946
, in trên báo T&n Phong.

Tr&&ng ca Nh&ng ng&& i trên c&a b&nh là bài ca &ch s& c&a H&i Phòng, g&n li&n v&i &ch s& Văn
Cao, t& lúc sinh trong đ&i kh& đ&& i th&i Pháp thu&c, đ&n cu&c kháng chi&n đ&m máu mà Văn
Cao đã ph&ng s& h&t mình. Văn Cao ch& đ&i m&t mùa xuân khi hoà bình &p &i. Nh&ng ngày
đ&t chi&n tranh cũng là ngày chia đôi đ&t n&&c, ngày nh&ng con b&ch tu&c hi&n hình:

V& xa ch&ng
Anh xa em
Ch&u Nam ch&u B&c cùng s&u
T&ng th&c đ&y n& m cô đ&n nu&i t&c
...
Gió bão &i đâu cũng không m&t lúc
R&ng h&t lá vàng
Ngày báo hi&u mùa xuân m&m n& m&m tàn
Có ng&& i & nhiên t&c bàn tay đã m&t
T&ng đêm đau nh&c v&t đ&n trên mình

...
Trong nh&ng ngày khó khăn ch&ng ch&t
K& thù c&a chúng ta xu&t h&n
Nh&ng con r&ng đ&t khi đ& khi xanh
L&n trong hàng ngũ
Nh&ng con b& cá
Đ&u trên nh&ng dây bu&m
Đang đo m&c n&&ng
Nh&ng con b&ch tu&c
Bao tay chân c& dim m&t con ng&& i

...
Tôi s& v&ch &ng tên &ng m&t(Nh&ng ngày báo hi&u mùa xuân, trong tr&&ng ca Nh&ng ng&& i

trên cửa a b

in,

Giai phẩm mùa thu tập II, tháng 10/56).

Văn Cao trích lời vị trí chiến sĩ trên gian. Lớn này cuộc cách mạng sẽ xảy ra trên mặt trận tư tưởng, bằng ngòi bút. Và những kẻ số Văn Cao vạch mặt, chết tên đã họang lòng tinh thần, vì thế nên những điếu cuống đời.

Sau Nhân Văn, Văn Cao vẫn làm thơ. Lớn này thơ ông đi sâu vào nội tâm con người. Một con người:

Có lúc

mặt mình mặt dao giữa rừng đêm không sao hiểu

có lúc

ban ngày nghe lá rừng sao họang hết

có lúc

những cái mặt không thể chảy ra ngoài đời" (Có lúc)

Con người bị giam tù trong âm thanh nhìn cái chết chết, những bậc công vô tri, nhích dần, nhích dần trên thân xác mình:

Cái bậc công lên rừng bậc công mặt

Đến gần chân chúng tôi hàng ngày

Chúng tôi nhìn chết chết

Châm chết mặt cái chết

Thơ gian đang héo thơ gian đang rừng (Về Nguyễn Huy Tưởng)

Bài thơ khóc Nguyễn Huy Tưởng, những là điếu tang những người bị mặt tập do. Bài thơ bị cấm trong ba mươi năm.

Kiên trì, Văn Cao vẫn tiếp tục viết bằng thơ. Lớn này ông phác họa chân dung mặt kẻ xa kia là bạn:

Tôi đã gặp anh

Im lìm những mặt bậc công

Nghe anh đi những mặt con dao

Gây nhiễu và những thơ cho bậc công

Anh mang trong tôi nhiễu bậc công

Đâu là cái cười cùng

Chỉ còn hai con mặt

Trên đã không thể là đời (Về mặt người)

Bài Ba bên khúc tuồng 65, thơ kẻ tập cuộc đời Văn Cao trong mặt tình thế chính trị không thể thoát. Bên khúc viết về thơ kháng chiến trên gian:

Mặt người cho tôi con dao găm

Không biết dùng làm gì

đêm nhìn qua cửa sổ

mặt khoét ng trng đen
tôi ném vào khoét ng trng ...
bng nhiên có tng ng ngã ngoài sân
mặt ngng i trúng tim đã chng t
tôi không h bng t ngng i y
tôi là k không mu n gng t ngng i
chng bng t bóng t i
mà tôi đã ném dao.

Nhng ng i t h a đ n đầu c a Văn Cao đã g p nhng ng i t phán kinh hoàng c a Nh t Linh trong *Giòng sông Thanh Thơ y*: Khi anh đã l t vào gu ng máy, anh s ph i gi t ngng i, anh s có bàn tay b n (JP Sartre).

Bi n khúc II vi t v bi k ch c a ngng i Nhân Văn:

Tôi đi trên ph
bng nhiên m i ngng i nhìn tôi
m t ai đó kêu lên: thng ăn c p
tôi chng y
tôi chng y
t i sao tôi chng y?
tôi không hi u tôi
c ph đui i theo tôi
xe c đui i theo tôi
tôi chng y b t m ng
g n h t đ i
t i chng chng còn g c xu ng
t nh đ y m hôi chng y
tôi i thng y tôi là ngng i chng a ph m t i

Chng h t trng đ i, nhng ngng i Nhân Văn không tìm ra i thoát.

Bi n khúc III, vi t v mng ngng i công an tr :

Tôi r i vào mng nh n
mng nh n cu n l y tôi
không còn cách gì g đ c...
mu n phá cái mng nh n
tôi không đ tay (Ba bi n khúc tu i 65)

Sau Nhân Văn, ngng i ta v n không dám đ i x v i tác gi *Ti n quân ca* nh nhng thành viên khác c a NVGP. H đành đ a Văn Cao vào bóng t i. Không nh c t i. Không cho in. Không cho hát. Không cho v . Trong ba m i năm. Nhng Văn Cao v n hi n đi n. Hi n đi n bng s vng m t:

Ngng i dân mi n Nam v n nghe nhng tuy t tác c a Văn Cao qua ti ng hát nhng ca sĩ thng ng thng Thái Thanh, Hà Thanh, Khánh Ly... Và ngng i dân mi n B c m i l n chào c là m t l n h i ng v i Văn Cao.

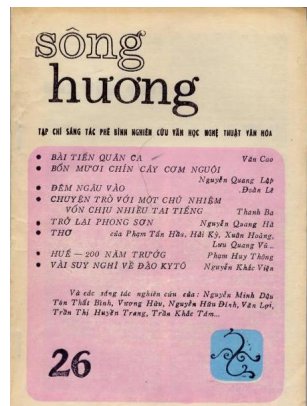
Tác Giả: Th&#y Khu&#eacute;
Thứ Tư, 14 Tháng 4 Năm 2010 11:51

Sau này, khi đät näc ra khäi chä đä toàn trä, lä cä đä sao vàng gän liän väi väi Đäng Cäng sän sä không còn lý do tän täi. Nhäng Tän quân ca là xäng thät cäa mät nghä sĩ thiên tài, suät đäi đäng góp cho nghä thuät chân chính và tranh đäu cho tä do cäa đät näc, sä mäi mäi còn läi.

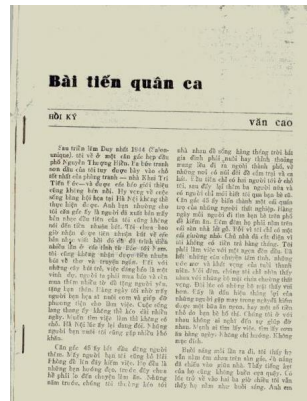
Bäi khó có tác phäm nào thay thä đä đäc
Tän quân ca
trong lòng dân täc Viät Nam.

Hät phän thä XIII

□



□



□

Phä bän

Häi Ký cäa Văn Cao:
Bài Tän quân ca

Sau Trĩ n lĩm Duy nhĩ t 1944 (Salon unique), tĩi vĩ ĩ mĩ t căn gác hĩ p đĩ u phĩ Nguyĩ n Thĩĩ ng Hiĩ n. Ba bĩ c tranh sĩ n đĩ u cĩ a tĩi tuy đĩĩ c bày vào chĩ ĩ t nhĩ t cĩ a phòng tranh -nhà Khai Trí Tĩĩ n Đĩĩ c- và đĩĩ c các báo giĩ i thĩĩ u cũng khĩng bán nĩĩ. Hy vĩĩ ng vĩĩ cuĩ c sĩĩ ng bĩĩ ng hĩĩ hĩĩ a ĩĩ i Hà Nĩĩ i khĩng thĩĩ thĩĩ c hĩĩ n đĩĩĩ c. Anh bĩĩ n nhĩĩĩ ng cho tĩi căn gác ỹ y là ngĩĩĩ i đĩĩ xuĩĩ t bĩĩ n mĩĩ y bĩĩ n nhĩĩ c đĩĩ u tiĩĩn cĩĩ a tĩi cũng khĩng nĩĩ đĩĩ n tiĩĩ n nhuĩĩ n bút. Tĩi chĩĩ a bao giĩĩ nhĩĩ n đĩĩĩ c tiĩĩ n nhuĩĩ n bút vĩĩ các bĩĩ n nhĩĩ c vĩĩ t hĩĩ i đĩĩ dù đĩĩ trĩĩn đĩĩ n nhĩĩ u ỹ n ỹĩ các ỹĩ nh ỹĩ Bĩĩ c ỹĩ i Nam, tĩi cũng khĩng nhĩĩ n đĩĩĩ c tiĩĩ n nhuĩĩ n bút vĩĩ thĩĩ và truyĩĩ n ngĩĩ n. Đĩĩ i vĩĩ i nhĩĩ ng cây bút trĩĩ , vĩĩ c đĩĩng bĩĩolĩ mĩĩ t vinh đĩĩ , ngĩĩĩ i ta phĩĩ i mua báo và cĩĩn phĩĩ i mua thĩĩn nhĩĩ u ỹĩ đĩĩ ỹĩ ng ngĩĩĩ i yĩĩ, ỹĩĩ ng bĩĩ n thĩĩn. Hàng ngĩĩy tĩi nhĩĩ mĩĩ y ngĩĩĩ i bĩĩ n hĩĩ a sĩĩ nuĩĩi cĩĩ m và giĩĩp đĩĩ phĩĩĩ ng tiĩĩ n cho làm vĩĩĩ c. Cuĩĩ c sĩĩĩ ng lang thang ỹĩ khĩng thĩĩ kĩĩc dài nhĩĩ u ngĩĩy. Muĩĩ n tìm vĩĩĩ c làm thĩĩ khĩng cĩĩ chĩĩ. Hà Nĩĩ i lĩĩc ỹĩ ỹĩ i đĩĩng đĩĩĩ. Nhĩĩĩ ng ngĩĩĩ i bĩĩ n nuĩĩi tĩi cũng giĩĩ p nhĩĩ u khĩĩ khĩĩn.

Cĩĩn gác 45 ỹĩ bĩĩ t đĩĩ u đĩĩng ngĩĩĩ i thĩĩm. Mĩĩ y ngĩĩĩ i bĩĩ n tĩi cũng bĩĩ Hĩĩ i Phòng đĩĩĩ lĩĩn đĩĩy kĩĩĩ m vĩĩĩ c. Hĩĩĩ đĩĩ u là nhĩĩĩ ng bĩĩ n hĩĩĩĩ ng đĩĩĩ o, trĩĩĩĩ c đĩĩy chĩĩ a hĩĩĩ phĩĩ i lo đĩĩĩ n chuyĩĩĩ n làm ăĩĩ. Nhĩĩĩ ng năĩĩm trĩĩĩĩ c, chĩĩng tĩi thĩĩĩĩ ng kĩĩc ỹĩ i nhĩĩĩ nhau đĩĩĩ sĩĩĩ ng hĩĩĩng thĩĩĩ bĩĩ t gia đĩĩĩn phĩĩ i nuĩĩĩ hay thĩĩĩ nh thĩĩĩĩ ng mang ỹĩ u đĩĩĩ ra ngoĩĩi thĩĩn phĩĩ , vĩĩ nhĩĩĩ ng nĩĩ i cĩĩ nĩĩi đĩĩĩ đĩĩĩ cĩĩ m trĩĩĩ và ca hát. Đĩĩ u tiĩĩn chĩĩ cĩĩ hai ngĩĩĩĩ i ỹĩĩĩ chĩĩ tĩi, sau đĩĩ y ỹĩĩ i thĩĩm ba ngĩĩĩĩ i nĩĩ a và cĩĩ ngĩĩĩĩ chĩĩ mĩĩ i bĩĩ t tĩi qua bĩĩ n bĩĩ cũ. Cĩĩn gác 45 ỹĩ bĩĩ n thĩĩn mĩĩ t cĩĩĩ quĩĩn trĩĩĩ cĩĩ a nhĩĩĩ ng ngĩĩĩ i thĩĩ t nhĩĩĩ p. Hàng ngĩĩy mĩĩ i ngĩĩĩĩ i đĩĩĩ tìm bĩĩ n bĩĩĩ trĩĩn phĩĩ đĩĩ kĩĩĩ m ăĩĩ. Đĩĩm đĩĩm hĩĩĩ phĩĩ i nĩĩ m trĩĩn cĩĩĩ sàĩĩn nhĩĩĩ lát gĩĩĩ. Bĩĩĩ vĩĩ tĩi chĩĩ cĩĩ mĩĩ t cĩĩĩ giĩĩĩĩ ng nhĩĩĩ. Chĩĩĩ nhĩĩĩ đĩĩĩ cĩĩ t đĩĩĩ n vĩĩ tĩi khĩng cĩĩ tĩĩ n trĩĩĩ hĩĩĩng thĩĩĩ. Tĩi phĩĩ i làm vĩĩĩ c vĩĩ i mĩĩ t ngĩĩĩ n đĩĩn đĩĩ u. Đĩĩ hĩĩ t nhĩĩĩ ng cĩĩĩ chuyĩĩĩ n tĩĩn tĩĩn, nhĩĩĩ ng ỹĩĩĩ c mĩĩĩ và khĩĩĩ vĩĩĩ ng cĩĩ a tuĩĩĩ thĩĩn niĩĩn. Mĩĩĩ đĩĩm, chĩĩng tĩi chĩĩĩ nhĩĩĩ thĩĩ y nhĩĩ u vĩĩ i nhĩĩĩ ng bĩĩ mĩĩ t chĩĩĩn chĩĩĩĩ ng thĩĩ t vĩĩĩ ng. Đĩĩĩ lĩĩc cĩĩ nhĩĩĩ ng bĩĩ mĩĩ t thĩĩ y vĩĩĩ hĩĩ n. Đĩĩ y là đĩĩ u hĩĩĩ u thĩĩĩ ng ỹĩĩ cĩĩ a nhĩĩĩ ng ngĩĩĩĩ i giĩĩ p mĩĩĩ trong ngĩĩy đĩĩĩ kĩĩĩ m đĩĩĩĩ c mĩĩ t bĩĩ a ăĩĩ ngon, hay mĩĩ t sĩĩĩ tĩĩ n nhĩĩĩ do bĩĩ n bĩĩ bĩĩ thĩĩ. Chĩĩng tĩi ỹĩ vĩĩ nhĩĩ u khĩng ăĩĩ nhĩĩĩ đĩĩ n sĩĩĩ giĩĩp đĩĩĩ nhĩĩ u. Mĩĩ nh ăĩĩ tìm ỹĩĩ vĩĩĩ c, tìm ỹĩĩ y cĩĩ m ăĩĩ hĩĩĩng ngĩĩy. Khĩng chĩĩ hĩĩĩĩ ng. Khĩng mĩĩĩ c đĩĩĩch.

Buĩĩĩ i sáĩĩng mĩĩĩ i ỹĩĩ n ra đĩĩĩ, tĩi thĩĩ y hĩĩĩ vĩĩ n nĩĩ m ỹĩĩ nhĩĩ u trĩĩn sàĩĩn gáĩĩc, dù nĩĩĩ ng đĩĩĩ chĩĩĩ u vậĩĩ gĩĩĩ a nhĩĩ. Thĩĩ y tĩĩĩ ng kĩĩ t cĩĩ a hĩĩĩ cũng khĩng buĩĩĩ n cĩĩ a quĩĩ y. Cĩĩ lĩĩc trĩĩ vĩĩ vậĩĩ hai ba giĩĩĩ chĩĩĩ u tĩi vĩĩ n thĩĩ y hĩĩĩ nĩĩ m nhĩĩĩ buĩĩĩ sáĩĩng. Anh em thĩĩĩĩ ng giĩĩ đĩĩ y là nhĩĩĩ ng ngĩĩy phĩĩ i "gĩĩĩ ng". Tĩĩĩ ng "gĩĩĩ ng" cĩĩĩ nghĩĩĩ là chĩĩĩ u đĩĩĩ. Tĩĩĩ ng "gĩĩĩ ng" theo nghĩĩĩ vĩĩ là chĩĩĩ u đĩĩn. Nhĩĩĩ thĩĩ t nhĩĩĩĩ p cĩĩn đĩĩ t thĩĩn nhĩĩ u ỹĩĩ đĩĩ chĩĩĩ sĩĩĩ đĩĩĩ: ăĩĩ giĩĩĩ ng, ăĩĩ rĩĩĩ p. Nhĩĩĩ ng cĩĩ nh "gĩĩĩ ng" thĩĩĩĩ ng đĩĩĩ n ra ỹĩĩ căn gác ăĩĩĩ ỹĩĩ.

Ngĩĩĩĩ i "gĩĩĩ i gĩĩĩ ng" -cĩĩĩ nghĩĩĩ là giĩĩĩ i đĩĩĩĩ c sĩĩĩ đĩĩĩ- giĩĩĩ i nhĩĩ t là tĩi. Mĩĩĩ buĩĩĩ sáĩĩng ra đĩĩĩ tĩi thĩĩĩĩ ng khĩng bĩĩĩ t là sĩĩĩ đĩĩĩ đĩĩĩ n đĩĩĩ u và sĩĩĩ làm giĩĩ, và chĩĩĩ cĩĩ u vậĩĩ sĩĩĩ mĩĩĩ n: mĩĩĩ giĩĩĩ p bĩĩ a ăĩĩ ỹĩĩ nhĩĩ mĩĩ t ngĩĩĩĩ i bĩĩ n, mĩĩĩ giĩĩĩ p mĩĩ t ngĩĩĩĩ i bĩĩ n mĩĩĩ ăĩĩĩ đĩĩĩ c đĩĩĩĩ ng. Nhĩĩĩ nhĩĩĩ ng năĩĩm hĩĩĩ c vĩĩ ỹĩĩ i Hà Nĩĩĩ i, tĩi cĩĩ mĩĩ t sĩĩĩ bĩĩ n nĩĩn giĩĩĩ p đĩĩĩĩ c nhĩĩĩ u mĩĩĩ mĩĩ n. Nghe tĩĩĩ ng chĩĩn cĩĩ a tĩi lao trĩĩn mĩĩ y bĩĩ c thĩĩng giĩĩĩ ch, mĩĩ y anh bĩĩ n trĩĩĩ mĩĩn nĩĩĩ vĩĩ i nhĩĩ u: "Nĩĩĩ hĩĩĩ năĩĩ ỹĩĩ i thĩĩ y vĩĩ sĩĩ m?" Tĩi nhĩĩĩn các bĩĩ n nĩĩ m trĩĩn sàĩĩn gáĩĩc nhĩĩĩ n đĩĩĩ khĩng bĩĩĩ t nĩĩĩ giĩĩ thĩĩm. Cĩĩĩ đĩĩĩ đĩĩĩ trĩĩĩ chĩĩng tĩi ỹĩĩ i mĩĩ t nĩĩ i năĩĩy.

Cĩĩ mĩĩ t ỹĩĩ n tĩi khĩĩ nĩĩĩ xáĩĩch lĩĩn gáĩĩc mĩĩ t cĩĩn cá mĩĩ dăĩĩ dài giĩĩĩ n mĩĩ t sĩĩĩ tay. Cĩĩ bĩĩ n vũĩĩng đĩĩ y. Mĩĩ t anh năĩĩ cũng sáĩĩng hĩĩĩ n lĩĩn:

- ỹĩĩ đĩĩĩ ra cĩĩĩ a năĩĩy?
 - Bà mĩĩĩ Nguyĩĩĩ n Đĩĩĩn Phĩĩc cho đĩĩ y.
- Tĩi chĩĩĩ kĩĩĩ p ngĩĩĩ i thĩĩĩ, vĩĩ đĩĩ phĩĩĩ i đĩĩ bĩĩ xáĩĩch cá ỹĩĩ Hĩĩĩĩng Than vĩĩ. Bà mĩĩĩ nhĩĩĩ c sĩĩĩĩ y năĩĩ đĩĩ mĩĩ t

rồi, nhưng chúng tôi không thể quên ngày chúng tôi nhận mà có mặt bà a đứng trên sân gác, mặt bà a "tươi cười" với món cá lóc chiên muối chiên bao giờ ngon lành và no nê đến thế. Hình như chị có mặt buổi tối hôm ấy thôi có người trong chúng tôi mới kể đến những chuyện và tình yêu. Thế rồi buổi sáng hôm sau chúng tôi đi ra trong mặt trời. Và căn gác buổi sáng như buổi sáng. Buổi sáng đã tìm được công việc trong mặt trời may. Mặt trời chiếu sáng thắp lên Hà Đông như một tia sáng làm nhân viên dán vé. Riêng tôi không thể làm nghề này được. Tôi đi về mặt mình trên căn gác buổi sáng vào những ngày đầu thu năm 1944.

Tin từ Hội Phòng lên cho biết tôi, các em và các cháu đang đói khổ. Bà đưa các đứa trẻ ra Hội Phòng, đứa con đầu tiên của cháu con anh chị tôi. Nó mới lên ba. Đôi mắt nó giống như mắt con mèo con. Có thể nó đã nhận được ánh sáng trong đám người chết đói năm ấy. Các anh tôi cũng đang chờ tôi tìm cách giúp đỡ. Năm ấy rét lắm hơn năm. Tôi ngủ với chiếc quần áo. Có đêm tôi phải đi tìm đồ ăn và ký họa để sống. Đêm năm ấy cũng dài hơn đêm mới năm. Những ngày đói khổ của tôi bắt đầu.

Căn gác được thêm một người. Anh Ph.D. là bạn thân của tôi từ Hội Phòng lên. Anh mới nhận làm giao thông của chiếc xe hai bánh Hà Nội và Hội Phòng. Từ lâu, tôi vẫn biết Ph.D là người của đoàn thể, và thường chú ý giúp đỡ tôi. Tôi nghĩ làm cách mạng là phải viết văn nghệ, con đường của người làm cách mạng là phải thoát ly phải hy sinh như người chiến đấu của các đảng chí mà tôi đã đi qua sách báo. Nhưng tôi vẫn có thể làm khác với việc thoát ly - tôi chỉ học và viết - có thể là viết sáng tác, viết những hành động mà tôi đã làm như những nhà thơ hát cho mặt trận thanh niên và những bài ca yêu nước, hay tham gia những buổi diễn giúp đỡ người nghèo v.v... Tôi chỉ biết sáng tác một số ca khúc và đi tài xế, kêu gọi xa xôi lòng yêu nước. Tôi chỉ dám làm một bài ca cách mạng. Và cũng chỉ có thể thôi, thanh niên học sinh và anh em học sinh đã khuyến khích tôi. Số khuyến khích ấy đẩy tôi vào nghề nghệ thuật sau này. Lúc này, Ph. D. lên với tôi vào giờ lúc tôi đã mua một chiếc áo, quần, quần áo, quần áo, quần áo sáng tỏ những đêm đêm đan mãi đan mãi cái vành mũ trên đầu như một vòng ánh sáng thần thánh.

Một hôm, Ph. D. nói với tôi:

- Văn có nhớ anh Vũ Quý không? Anh ấy vẫn ở Hà Nội? Văn có mua quần áo anh ấy không? Tôi biết đường chỉ Vũ Quý trong những ngày còn là viên chức ở Hội Phòng. Chúng tôi thường tập luyện hàng ngày trên sông Cầu. Từ khi biết anh bắt đầu thám Pháp bắt đầu, tôi hát số ca khâm phục. Thế ra người của người số này vẫn học tập ở Hà Nội. Anh ấy vẫn như tôi. Tôi đã gặp lại đường chỉ Vũ Quý. Anh là người vẫn theo dõi những học tập nghệ thuật của tôi từ năm qua, và thường khuyến khích tôi sáng tác những bài hát yêu nước như Đường Đa, Thăng Long hành khúc ca, Tiếng rừng, và một số ca khúc khác. Chúng tôi gặp nhau trên gác ga Hàng Cỏ. Chúng tôi vào mặt trời ăn, rồi đi quy tập đến một cuộc đi của tôi. Câu chuyện của chúng tôi thật thú vị đến giờ.

- Văn có thể thoát ly học tập được không?

- Được.

- Ngày mai Văn bắt đầu nhận công tác và nhận phụ cấp hàng tháng. Ngày hôm sau anh đưa tôi về nhà mặt đường chỉ thắp giấy đầu ngõ chỉ Khâm Thiên để ăn cơm tháng và chỉ quy tập đến công tác. Ngày đầu tiên chỉ mặt trời cuộc sống lang thang của tôi.

Vũ Quý đến tìm tôi và giao công tác:

- Hãy nhìn trên chiếc khăn bài hát, nên phải dùng những đầu học sinh. Khoá quân chính

kháng Nh t s p m , anh hãy so n m t bài hát cho quân đ i cách m ng chúng ta.
Ph i làm nh th nào đây? Ch u hôm y tôi đi đ c theo đ ng ph ga, đ ng Hàng Bông,
đ ng B H , theo thói quen c tìm m t cái gì đ nói, tìm m t âm thanh đ u tiên. Nh ng đ ng
ph quen thu c y th ng không vang m t âm thanh gì h n nh ng t ng nghe bu n bã hàng
ngày. Hôm nay ph đồng ng i h n và lòng tôi th y vui h n. Tôi đang ch nh n m t kh u súng
và đ c tham gia vào đ i vũ trang. Tôi đang chu n b m t hành đ ng gì có th là m o h m hy
sinh ch không chu n b đ l i quay v làm bài hát. Th t khó nghĩ i ngh thu t lúc này. Tôi đi
mãi i lúc đèn các ph b t sáng. Bên m t g c cây, bóng m y ng i đối kh tr n tru ng loang
trên m t h l nh. H đang đun m t th gì trong m t cái ng b s a bò. Ng n l a tím s m b p
bùng trong nh ng h c m t. Có m t đ a bé gái nó kho ng lên ba. Tôi ng ng nh g p l i cháu
tôi. Đôi m t nó gi ng nh m t con mèo con. Cháu bé không m nh v i che thân. Nó ng i xa
nhìn m y ng i l n s i l a. Hình nh nó không ph i con cái s ng i đó. Hình nh nó là đ a
tr b l c. Không ph i cháu tôi. Nó đã ch t th t r i. Có th nó n m trong đám ng i ch t đối
đ c đ ng Nam Đ nh - H i Phòng. Tôi b ng trào n c m t và quay đi. Đêm y v gác tôi v t
đ c nét nh c đ u bài T n Quân Ca.

Nh ng ngày y, Ph.D. s ng chung v i tôi. Th nh tho ng anh v H i Phòng và mang t n bán tín
ph u do các c s g i lên. Qu n chúng ng h V t Minh ngày càng nh u. Các báo chí g i v
các c s nh "C Gi i Phóng" và "C u Qu c" cũng tăng thêm s l ng. T t c đã ch t đ y m t
bàn tôi. Nh ng tin đ u tranh c các nh đ c ph n nh đ y đ trên báo chí. Tin chi n khu đ c
m r ng. Tin v các đ i du kích thành l p. R i nh ng t ng ph m g i tôi có thêm c máy nh,
ng vi n kính, c nh ng bì g o. M i v t t p nh n càng cho th y s phát tri n n m nh thêm
c a phong trào qu n chúng đô th và nông thôn. Nh ng c t báo không đ ng h t đ c danh
sách nh ng ng i ng h M t tr n.

Tôi th ng nhìn Ph. D. m i l n anh đóng gói đi xa và l ng nghe t ng còi tàu ngoài ga Hàng C
đ ch m t chuy n tàu đêm. D i ng n đèn đ u, b m t ngăm ngăm đen c a anh ch th y ánh
lên đôi m t sâu và tr m l ng. Anh r t tôn tr ng nh ng phút tôi ng i vào bàn v i t p b n th o và
ch đ i âm thanh c a t ng câu nh c đ c nh c đi nh c l i. Anh là ng i ch ng ki n s ra đ i
c a bài T n Quân Ca.

Ngày nay tôi v n không sao nh n i, dù nh đ m i k n m, r ng mình đã so n nh c b ng
ph ng t n nào, m t cây đàn ghi-ta, m t măng-đô-lin hay m t băng-giô. Cũng không nh tôi đã
m n đàn c a ai và đ đầu. Có th bài "T n quân ca" đã so n trên m t chi c ghi-ta Ha-oai
chng? B i vì tôi đã quen sáng tác trên cây đàn này nh ng năm tr c đây.

Bài hát đã làm trong không b t bao nhiêu ngày i căn gác h p s 45 ph Nguy n Th ng H n
bên m t cái c a s nhìn sang căn nhà hai t ng, m y lùm cây và m t màu tr i xám. đ y
th ng v ng lên nh ng t ng xe bò ch xác ng i ch t đối đi v phía Khâm Thiên. đ y hàng
đêm m t ng vì gió mùa lu n vào t ng khe c a, vì t ng đánh ch i nhau c a m t anh viên ch c
nghèo kh thi u ăn đ i nhà v ng qua nh ng khe sàn gác h . đ y tôi h u thêm nh u chuy n
đ i. đ y có nh ng t ng đ p c a, nh ng t ng g i đêm không ng i đáp l i.
Tin t Nam Đ nh lên cho b t m tôi và các em đã v quê và đang b đối. H đang tìm m i
cách đ s ng qua ngày nh m i ng i đang ch m t cái ch t th t ch m, t ăn mình nh ng n

n n. Tôi ng kêu c u c a m tôi, c a các em, các cháu tôi v ng c căn gác, c gi c ng nh u
hôm. Tôi t c đang ch tôi tìm cách giúp đ . Tôi ch a đ c c m m t kh u sủng, ch a đ c gia
nh p đ i vũ trang nào, tôi ch b t đang làm m t bài hát. Tôi ch a đ c b t ch n khu, ch b t
nh ng con đ ng ga, đ ng Hàng Bông, đ ng B H theo thói quen tôi đi. Tôi ch a g p các
chi n sĩ cách m ng c a chúng ta trong khóa quân chính đ u tiên y, đ b t h hát nh th nào.
đây tôi đang nghĩ cách v t m t bài hát th t gi n đ cho h có th hát đ c

Đoàn quân Việt Minh đi

Chung lòng c u qu c

B c chân đ n vang trên đ ng g p gh nh xa

Và ng n c đ sao vàng bay gi a màu xanh c a núi r ng. Nh p đ u ngân dài c a bài hát m
đ u cho t ng c ng vang v ng.

Đoàn quân Việt Minh đi

Sao vàng ph p ph i

Đ t gi ng nòi quê h ng qua n i m than

Không, không ph i ch có nh ng h c sinh khóa quân chính kháng Nh t đang hành quân,
không ph i ch có nh ng đoàn chi n sĩ áo chàm đang đ n b c, mà c m t đ t n c đang
chuy n mình.

Tên bài hát và i ca c a nó là m t s t p c đ Thăng Long hành khúc ca:

"Cùng t n b c v ph ng Thăng Long thành cao đ ng"

hay trong Đ ng Đa:

"Tôi n quân hành khúc ca

Thét vang r ng núi xa..."

L i trên đã rút ng n thành tên bài Tôi n quân ca và t ng thét y đ đ n cao trào c a bài hát:

"Tôi n lên! Cùng thét lên!"

"Chí trai là đây n i c nguy n"

Trên m t bàn ch tôi lam vi c, đ "C gi i phóng" đ đ ng nh ng tin đ c đ u tiên v nh ng tr n
chi n th ng đ Võ Nhại.

Tr c m t tôi m nh tr i xám và lùm cây c a Hà N i không còn n a. Tôi đang s ng đ m t khu
r ng nào đó trên kia, trên Việt B c. Có nh u mây và nh u hy v ng.

Và bài hát đã xong. Tôi nh i n c i th t hài lòng c a đ ng chí Vũ Quý. Da m t anh đen x m,
đôi m t và n c i c a anh l p lánh. Tôi nh i n c i h n nhiên c a đ ng chí Nguy n Đình
Thi khi x ng âm l n đ u tiên nh c đ u bài hát đó. Thi nói v i tôi:

- Văn , chúng mình th m i ng i làm m t bài v M t tr n Việt Minh xem sao?

Tôi không k p tr i, ch nhìn th y đôi m t c a Thi th t đ c quan và tin đ ng. Sau này Thi làm
xong bài "Đ t phát xít" tr c tôi. Bài "Chi n sĩ Việt Nam" c a tôi và bài "Đ t phát xít" c a
Nguy n Đình Thi ngày y không có đ p in trên đ báo do chúng tôi cùng ph trách.

Ngày 17 tháng tám 1945, tôi đ n đ cu c mít-tinh c a công ch c Hà N i. Lá c đ sao vàng
đ c th đ bao l n nhà hát l n xu ng. Bài "Tôi n quân ca" đã n nh m t trái bom. N c m t t tôi
trào ra. Chung quanh tôi, hàng ngàn gi ng hát c t lên vang theo nh ng đ n sôi n i. nh ng
cánh tay áo m i ng i, nh ng băng c đ sao vàng đã thay nh ng băng vàng c a chính ph
Tr n Tr ng Kim. Trong m t lúc, nh ng đ b m in "Tôi n quân ca" đ c phát cho đ ng ng i
trong hàng ngũ các công ch c đ mít-tinh.

Tôi đã đ ng l n vào đám đông qu n chúng tr c c a nhà Hát L n. Tôi đã nghe gi ng hát quen

thu c c a b n tôi, anh Ph.D. qua loa phóng thanh. Anh là người đã buông lá c đ sao vàng trên kia và xu ng c p loa phóng thanh hát. Con người i tr m l ng y đã có s c hát h p d n hàng v n qu n chúng ngày hôm đó, cũng là người hát tr c qu n chúng l n đ u tiên, và cũng là m t l n duy nh t.

Ngày 18 tháng tám 1945, đ i thi u niên t n phong đ n tìm tôi nh n nh m v m i. Tôi không b t giao v c gì cho các em lúc này khi chúng tôi không ph i nh các em làm nh m v trình sát nh tr c đây các em đã giúp chúng tôi h t s c thông minh và dũng c m. Chúng ta s b t tay vào nh m v m i c a cách m ng. Các em s quay v v i công v c h c t p hàng ngày c a các em. Lúc này... lúc này chúng ta hãy t p hát. M t dàn đ ng ca đ c thành l p ngay trong Tr s H ng đ o t i ph Hàng Tr ng, n i chúng tôi th ng sinh ho t v i các em. Tôi đã h ng đ n các em h c bài T n quân ca đ ngày hôm sau làm l chào c .

Lúc ra v , m t em bé kh n ô m t gói khá to và n ng đ n g p tôi. Đó là m t em làm v c quét đ n nhà in Lê Văn Tân. Tôi ng c nhiên nhìn em m b c gi y ra tr c m t các đ i viên: m t gói truy n đ n mà em đã t ng đ m tr n l i bu ng máy, t x p ch và in l y đ c vài trăm t theo m t kh u h u em đã đ c xem trên báo C u Qu c ngày g n kh i nghỉ. Tôi ch t nhìn đôi m t đ y t hào c a em. Đôi m t em đ p quá! Tôi ng ng nh đã nhìn th y đôi m t y t bao gi . Đôi m t c a nh ng đ a tr b l c!

Ngày 19 tháng tám 1945, m t cu c mít-tinh l n h p t i qu ng tr ng Nhà hát l n. Dàn đ ng ca c a Thi u niên T n phong hát "T n quân ca" chào lá c đ sao vàng. Các b n nh này, ngày nay đã l n tu i r i, có còn nh l i cái bu i sáng tháng tám n ng vàng r c r y? Nh l i gi ng hát c a h l n v i gi ng tôi vô cùng xúc đ ng chào lá c cách m ng? Hàng ch c ngàn gi ng hát c t lên, hét lên t ng hét căm thù vào m t b n đ qu c v i s hào hùng chi n th ng c a cách m ng.

Bài "T n quân ca" đã là c a dân t c Vi t Nam đ c l p k t ngày hôm đó. Nay n c Vi t Nam dân ch c ng hòa t n lên thành n c C ng hòa xã h i ch nghĩa Vi t Nam, bài "T n quân ca" h n còn vang v ng mãi tác đ ng c a nó nh thu nó ra đ i trong bu i bình minh k nguyên m i c a l ch s đ t n c.

Văn Cao

(Sông H ng, s 26, tháng 7&8/1987, trang 1-5)

□

Bài đã b c t:

T i sao tôi v t T n quân ca

Sau Tr n lãm Duy nh t 1944 (Salon unique), tôi v m t căn gác h p đ u ph Nguy n Th ng Hi n. Ba b c tranh s n đ u c a tôi tuy đ c bày vào ch t nh t c a phòng tranh -nhà

Khai Trí Tôi n Đ c- và đ c các báo khen ng i nh ng cũng không bán n i. Hy v ng v cu c s ng h i h a, i Hà N i không th th c h n đ c. Anh b n nh ng cho tôi căn gác y, là ng i đã xu t b n m y b n nh c đ u tiên c a tôi, cũng không th y nói đ n t n nhu n bút. Tôi ch a bao gi nh n đ c t n nhu n bút v các b n nh c v t h i đó dù đã trình đ n nh u n n các t nh t B c t i Nam, tôi cũng không nh n đ c t n nhu n bút v th và truy n ng n. Đ i v i cây bút tr , v c đ đ b áo là m t vinh đ . Ng i ta ph i đi mua báo và còn mua thêm nh u đ đ t ng ng i yêu, t ng b n thân. Hàng ngày tôi nh m y ng i b n h a sĩ nuôi c m và giúp đ ph ng t n cho làm v c. Cu c s ng lang thang đó không th kéo dài nh u ngày. Mu n tìm v c làm thì không có ch . Hà N i lúc y l i đ đ g.

Tin t H i Phòng lên cho b t m tôi, các em và các cháu tôi đ đ g. Bà đ a các đ a nh y t Nam Đ nh ra H i Phòng, đ c đ ng đ l c m t đ a cháu con anh c tôi. Nó m i lên ba. Đ i m t nó gi ng nh m t con mèo con. Có th nó n m đ c đ ng trong đám ng i ch t đ i năm y. Các anh tôi cũng đ đ tìm cách giúp đ . Năm y rét h n m i năm. Tôi ng v i c qu n áo. Có đ m tôi ph i đ t đ n b n th o và ký h a đ s i. Đ m năm y cũng dài h n m i năm. Nh ng ngày đ i c a tôi b t đ u.

Tôi đã g p l i đ ng chí Vũ Quý. Anh là ng i v n theo dõi nh ng ho t đ ng ngh thu t c a tôi t m y năm qua, và th ng khuy n khích tôi sáng tác nh ng bài hát yêu n c nh Đ ng Đa, Thăng Long hành khúc ca, T ng r ng, và m t s ca khúc khác. Chúng tôi g p nhau t t c ga Hàng C . Chúng tôi vào m t h u ăn. đ đây quy t đ nh m t cu c đ i m i c a tôi. Câu chuy n gi a chúng tôi th t h t s c đ n gi n.

- Văn có th thoát ly ho t đ ng đ c ch a?
- Đ c.

- Ngày mai Văn b t đ u nh n công tác và nh n ph c p hàng tháng.

Ngày hôm sau anh đ a tôi l i nhà m t đ ng chí th giày đ u ngõ ch Khâm Thiên đ ăn c m tháng và cho quy t đ nh công tác. Đây là l n đ u tiên ch m đ t cu c s ng lang thang c a tôi.

Vũ Quý đ n tìm tôi và giao công tác:

- H n nay trên chí n khu thi u bài hát, ph i dùng nh ng đ u h ng đ o. Khoá quân chính kháng Nh t s p m , anh hãy so n m t bài hát cho quân đ i cách m ng chúng ta. Ph i làm nh th nào đây? Ch u hôm y tôi đ đ c theo đ ng ph ga, đ ng Hàng Bông, đ ng B H , theo thói quen, tôi c tìm m t cái gì đ nói. Tìm m t âm thanh đ u tiên. Nh ng đ ng ph quen thu c y th ng không vang m t âm thanh gì h n nh ng t ng nghe bu n b hàng ngày. Hôm nay ph đ đ ng i h n và lòng tôi th y vui h n. Tôi đ đ ch nh n m t kh u súng và đ c tham gia vào đ i vũ trang. Tôi đ đ chu n b m t hành đ ng gì có th là m o h i m hy sinh ch không chu n b đ l i quay v làm bài hát. Th t khó nghĩ t i ngh thu t lúc này. Tôi đ m i t i lúc đ n các ph b t sáng. Bên m t g c cây, bóng m y ng i đ i kh t n tru ng, loang trên m t h l nh. H đ đ đ n m t th gì, trong m t cái ng b s a bò. Ng n l a tím s m b p bùng trong nh ng h c m t. Có m t đ a bé gái. Nó kho ng lên ba. Tôi ng ng nh g p l i cháu tôi. Đ i m t nó gi ng nh m t con mèo con. Cháu bé không có m nh v i che thân. Nó ng i xa nhìn m y ng i l n s i l a. Hình nh nó không ph i con cái s ng i đó. Hình nh nó là đ a tr b l c cũng không ph i là cháu tôi. Nó đã ch t th t r i. Có th nó đã n m

trong đám ngßi chßt đối đßc đßng Nam Đßnh - Hßi Phòng. Tôi bßng trào nßc mßt, và quay đi. Đêm &y vß căn gác tôi đã vßt đßc nét nhßc đßu tiên cßa bài Tßn quân ca.

Bài hát đã làm trong thßi gian không bßt bao nhiêu ngày, &i căn gác hßp sß 45 Nguyßn Thßng Hßn, bên mßt cái cßa sß nhìn sang căn nhà hai ßng, mßy làn cây và mßt màn trßi xám. ß đây thßng vßng lên nhßng tßng xe bò chß xác ngßi chßt đối vß phía Khâm Thiên. ß đây hàng đêm, mßt ngß vì gió mùa lußn vào tung khe cßa, vì tßng đánh chßi nhau cßa mßt gia đình anh viên chßc nghèo khß, thßu ăn, vßng qua nhßng khe sàn gác hß. ß đây tôi hßu thêm nhßu chuyßn đßi. ß đây đêm đêm có nhßng tßng gõ cßa, nhßng tßng gõ i đêm không ngßi đßp &i. Tin ß Nam Đßnh lên, cho bßt mßtôi và các em đã vß quê và đang đối. Hß đang phßi tìm mßi cách đß sßng qua ngày, nhß mßi ngßi &i đang chß đßi mßt cái chßt thßt chßm, ß ăn mình nhßng nßn. Tßng kêu cßu cßa mßtôi, các em, các cháu tôi vßng cß căn gác, cß gõ cßng chßu hôm. Tßt cß đang chß đßi tôi tìm cách giúp đß. Tôi chßa đßc cßm mßt khßu súng, chßa đßc gia nhßp đßi vũ trang nào. Tôi chß đang làm mßt bài hát. Tôi chßa đßc bßt chßn khu, chß bßt nhßng con đßng phß Ga, đßng Hàng Bông, đßng Bß Hß, theo thói quen tôi đi. Tôi chßa gßp các chßn sĩ cách mßng cßa chúng ta, trong khóa quân chính đßu tiên &y, và bßt hß hát nhß thß nào. ß đây tôi đang nghĩ cách vßt mßt bài hát thßt gßn đß, cho hß có thß hát đßc

Đoàn quân Vßt Nam đi

chung lòng cßu qußc

Bßc chân đßn vang trên đßng gßp ghßnh xa...

Và ngßn cß đß sao vàng bay gßa màu xanh cßa núi ßng. Nhßp đßu ngân dài cßa bài hát mß đßu cho tßng cßng vang vßng.

Đoàn quân Vßt Nam đi

Sao vàng phßt phßi

Đßt gßng nßi quê hßng qua nßi ßm than...

Không, không phßi chß có nhßng hßc sinh khóa quân chính kháng Nhßt đang hành quân, không phßi chß có nhßng đoàn chßn sĩ áo chàm đang đßn bßc. Mà cß mßt đßt nßc đang chuyßn mình.

Tên bài hát và ßi ca cßa nó là mßt sß tßp ßc ß Thăng Long hành khúc ca:

"Cùng tßn bßc vß phßng Thăng Long thành cao đßng"

- Hay trong Đßng Đa:

"Tßn quân hành khúc ca

Thét vang ßng núi xa..."

ßi trên đã rút ngßn thành tên bài Tßn quân ca và tßng thét &y ß đßn cao trào cßa bài hát:

"Tßn lên! Cùng thét lên!"

"Trí trai là đây nßi ßc nguyßn"

Trên mßt bàn chß tôi lam vßc, ß "Cß gßi i phóng" đßng nhßng tin ßc đßu tiên vß nhßng trßn chßn thßng ß Võ Nhßi.

Trßc mßt tôi mßnh trßi xám và lùm cây cßa Hà Nßi không còn nßa. Tôi đang sßng ß mßt khu ßng nào đó trên kia, trên Vßt Bßc. Có nhßu may và nhßu hy vßng.

Và bài hát đã xong. Tôi nhß ßi nßc ßi thßt hài lòng cßa đßng chí Vũ Quý. Da mßt anh đen xßm.

Đôi mßt và nßc ßi cßa anh ßp lánh. Tôi nhß ßi nßc ßi hßn nhiên cßa đßng chí Nguyßn Đình Thi, khi xßng âm ßn đßu tiên nhßc đßu bài hát đó. Thi nói vßi tôi:

- Văn ß, chúng mình thß mßi ngßi &i làm mßt bài vß Mßt trßn Vßt Minh xem sao?

Tôi không k&p tr& i, ch& nhìn th&y đôi m&t c&a Thi th&t l&c quan và tin t&ng. Sau này Thi làm xong bài "Đ&t phát xít" tr&c tôi. Bài "Ch&n sĩ Vi&t Nam" c&a tôi và bài "Đ&t phát xít" c&a Nguy&n Đình Thi ngày &y không có đ&p in trên t& báo do chúng tôi cùng ph& trách.

Tháng 11-1944, tôi & tay vi&t bài T&n quân ca lên đá in, trong trang văn ngh& đ&u tiên c&a t& báo Đ&c L&p, còn g& l&i nét ch& vi&t c&a m&t anh th& m&i vào ngh&.

M&t tháng sau khi báo phát hành, tôi & c& quan &n loát tr& v& Hà N&i. Qua m&t đ&ng ph& nh& (bây g& là đ&ng Mai H&c Đ&) tôi ch&t nghe t&ng đàn măng-đô-lin, t& m&t căn gác v&ng xu&ng. Có ng& &i đang &p T&n quân ca. Tôi đ&ng l&i và & nhiên th&y xúc đ&ng. M&t xúc đ&ng đ&n v&i tôi h&n &t c& nh&ng tác ph&m, tôi đã đ&c ra m&t, & các r&p hát tr&c đây. Tôi nh&n ra đ&c vài ch& nh&p đ&u còn ch&a hoàn ch&nh. Nh&ng bài hát đã in ra r&i. Bài hát đã đ&c ph& b&n. Có th& nh&ng ng& &i cùng kh&, mà tôi đã g&p trên b&c đ&ng cùng kh& c&a tôi, lúc này đang c&m s&ng và đang hát.

T&i lúc c&n hành đ&ng, tôi l&i b& m&ng, và ph&i đ&a nh&ng vũ khí mà tôi gi& cho m&t đ&ng chí khác. Ngày 17-8-1945, tôi c& g&ng đ&n đ& m&t cu&c mít tinh c&a công ch&c Hà N&i. Ng&n c& đ& sao vàng đ&c th& t& bao l&n nhà hát l&n xu&ng. Bài T&n quân ca đã n&nh m&t trái bom. N&c c& m&t tôi trào ra. Chung quanh tôi, hàng ngàn g&ng hát c&t lên, vang theo nh&ng đ&n sôi n&i. Nh&ng cánh tay áo m&i ng& &i, nh&ng băng c& đ& sao vàng, đã thay nh&ng băng vàng b&n th&u c&a chính ph& bù nhìn Tr&n Tr&ng Kim.

Ngày 18-9-1945, m&t cu&c mít-tinh l&n, h&p &i qu&ng tr&ng Nhà hát l&n. Dàn đ&ng ca c&a Thi & niên T&n phong hát "T&n quân ca", chào lá c& đ& sao vàng. Các b&n nh& này, ngày nay đã l&n tu&i r&i, có còn nh& l&i cái bu&i sáng tháng Tám, n&ng vàng r&c r& y, nh& l&i gi&ng hát c&a h& l&n v&i g&ng tôi, vô cùng xúc đ&ng chào lá c& cách m&ng. Hàng ch&c ngàn g&ng hát c&t lên, thét lên t&ng thét căm thù b&n đ& qu&c, v&i s& hào hùng ch&n th&ng c&a cách m&ng.

Bài "T&n quân ca" đã là c&a dân &c Vi&t Nam đ&c l&p k& t& ngày hôm đó.

7-7-1976

Văn Cao, cu&c đ&i và tác ph&m - NXB Văn H&c, 1996, trang 86-92